

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THÀNH NAM  
TRƯỜNG TIỂU HỌC MỸ XÁ

**BÁO CÁO  
TỰ ĐÁNH GIÁ**

*Thành Nam, tháng 5 năm 2026*

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức danh, chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Chữ ký</b>
1.	Bùi Thị Hạnh Liên	Hiệu trưởng	Chủ tịch	
2.	Đỗ Thu Hà	Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch	
3.	Trần Thị Thoa	Giáo viên	Thư ký Hội đồng	
4.	Nguyễn Thị Kim Anh	TT Tổ 1	Ủy viên Hội đồng	
5.	Trần Dịu Xuân	TT Tổ 2,3 + CTCĐ	Ủy viên Hội đồng	
6.	Bùi Thanh Hải	TTCM Tổ 4,5	Ủy viên Hội đồng	
7.	Trần Thị Thu Hiền	Kế toán	Ủy viên Hội đồng	
8.	Nguyễn Hồng Quang	Nhân viên y tế	Ủy viên Hội đồng	
9.	Trần Thị Hà Dung	TPT Đội	Ủy viên Hội đồng	
10.	Trần Thị Kim Ngân	TT Tổ chuyên trách	Ủy viên Hội đồng	

*Thành Nam, tháng 5 năm 2026*

## MỤC LỤC

MỤC LỤC .....	1
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT .....	3
TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ .....	4
Phần I.....	5
CƠ SỞ DỮ LIỆU .....	5
Phần II: TỰ ĐÁNH GIÁ.....	10
A. ĐẶT VẤN ĐỀ.....	10
B. TỰ ĐÁNH GIÁ .....	12
I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3 .....	12
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường.....	12
Mở đầu.....	12
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	12
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác.....	14
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.....	15
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	18
Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học .....	20
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản.....	22
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên .....	24
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục .....	26
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở .....	27
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.....	29
Kết luận về Tiêu chuẩn 1:.....	31
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh .....	32
Mở đầu .....	32
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng .....	32
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên .....	35
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên.....	37
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh .....	39
Kết Luận Tiêu Chuẩn 2 .....	41
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học .....	42
Mở đầu .....	42
Tiêu chí 3.1: Địa điểm, quy mô, diện tích.....	42
Tiêu chí 3.2: Các hạng mục công trình.....	44
Tiêu chí 3.3: Hạ tầng kĩ thuật, các hạng mục công trình kiên cố & TB dạy học .....	46
Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	49
Tiêu chí 3.5: Thiết bị	50

<b>Tiêu chí 3.6: Thư viện.....</b>	<b>51</b>
<b>Kết luận về Tiêu chuẩn 3 .....</b>	<b>48</b>
<b>Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.....</b>	<b>53</b>
<b>Mở đầu .....</b>	<b>54</b>
<b>Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh.....</b>	<b>54</b>
<b>Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường .....</b>	<b>56</b>
<b>Kết luận về Tiêu chuẩn 4 .....</b>	<b>58</b>
<b>Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục.....</b>	<b>59</b>
<b>Mở đầu .....</b>	<b>59</b>
<b>Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường.....</b>	<b>59</b>
<b>Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học .....</b>	<b>61</b>
<b>Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác.....</b>	<b>63</b>
<b>Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học .....</b>	<b>65</b>
<b>Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục.....</b>	<b>67</b>
<b>Kết luận về Tiêu chuẩn 5:.....</b>	<b>69</b>
<b>Phần III. KẾT LUẬN CHUNG.....</b>	<b>70</b>

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

<b>STT</b>	<b>Cụm từ viết tắt</b>	<b>Chữ viết tắt</b>
1.	Ban chấp hành	BCH
2.	Ban giám hiệu	BGH
3.	Cán bộ	CB
4.	Cán bộ Công chức Viên chức	CBCCVC
5.	Cha mẹ học sinh	CMHS
6.	Cơ sở vật chất	CSVC
7.	Công nghệ thông tin	CNTT
8.	Đồng chí	Đ/c
9.	Giáo dục	GD
10.	Giáo dục và Đào tạo	GD&ĐT
11.	Giáo viên	GV
12.	Giáo viên chủ nhiệm	GVCN
13.	Hoàn thành chương trình Tiểu học	HTCTTH
14.	Hoàn thành chương trình lớp học	HTCTLH
15.	Học sinh	HS
16.	Hội đồng nhân dân	HĐND
17.	Hội đồng trường	HĐT
18.	Hội đồng tự quản	HĐTQ
19.	Kiểm định chất lượng	KĐCL
20.	Ngoài giờ lên lớp	NGLL
21.	Nhân viên	NV
22.	Phổ cập Giáo dục	PCGD
23.	Sinh hoạt chuyên môn	SHCM
24.	Thanh niên Cộng sản	TNCS
25.	Thi đua – Khen thưởng	TĐKT
26.	Thiếu niên Tiền phong	TNTP
27.	Tổng phụ trách	TPT
28.	Ủy ban nhân dân	UBND

## TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

**1. Kết quả đánh giá** (Đánh dấu (×) vào ô kết quả tương ứng Đạt hoặc Không đạt)

### 1.1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
<b><i>Tiêu chuẩn 1</i></b>				
Tiêu chí 1.1		X	X	X
Tiêu chí 1.2		X	X	-
Tiêu chí 1.3		X	X	X
Tiêu chí 1.4	X			
Tiêu chí 1.5	X			-
Tiêu chí 1.6		X	X	X
Tiêu chí 1.7		X	X	-
Tiêu chí 1.8		X	X	-
Tiêu chí 1.9		X	X	-
Tiêu chí 1.10		X	X	-
<b><i>Tiêu chuẩn 2</i></b>				
Tiêu chí 1.1		X	X	X
Tiêu chí 2.2	X			
Tiêu chí 2.3	X	X		
Tiêu chí 2.4		X	X	X
<b><i>Tiêu chuẩn 3</i></b>				
Tiêu chí 3.1		X		
Tiêu chí 3.2	X	X	X	
Tiêu chí 3.3				
Tiêu chí 3.4				
Tiêu chí 3.5				
Tiêu chí 3.6				
<b><i>Tiêu chuẩn 4</i></b>				
Tiêu chí 4.1		X	X	X
Tiêu chí 4.2		X	X	X
<b><i>Tiêu chuẩn 5</i></b>				
Tiêu chí 5.1		X	X	-
Tiêu chí 5.2		X	X	X
Tiêu chí 5.3		X	X	X
Tiêu chí 5.4		X	X	X
Tiêu chí 5.5		X	X	X

**Kết quả: Đạt mức 1**

**Phần I**  
**CƠ SỞ DỮ LIỆU**

Tên trường: Trường Tiểu học Mỹ Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

Cơ quan chủ quản: Phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

Tỉnh	Ninh Bình	Họ và tên hiệu trưởng	Bùi Thị Hạnh Liên
Phường	Thành Nam	FAX	
Đạt chuẩn quốc gia	Mức độ 1	Website	Thmyxa.ninhbinh.edu.vn
Năm thành lập	1988	Số điểm trường	01
Công lập	X	Loại hình khác	
Tư thục		Thuộc vùng khó khăn	
Trường chuyên biệt		Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	
Trường liên kết với nước ngoài			

**1. Số lớp học (số liệu tính đến 5/2026)**

Số lớp học	Năm học 2025-2026
Khối lớp 1	6
Khối lớp 2	6
Khối lớp 3	6
Khối lớp 4	6
Khối lớp 5	7
<b>Cộng</b>	<b>31</b>

**2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường (số liệu tính đến 5/2026)**

<b>T T</b>	<b>Số liệu</b>	<b>Năm học 2025-2026</b>
<b>I</b>	<b>Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập</b>	<b>35</b>
1	Phòng học	31
a	Phòng kiên cố	31
b	Phòng bán kiên cố	0
c	Phòng tạm	
2	Phòng học bộ môn	0
a	Phòng kiên cố	1
b	Phòng bán kiên cố	0
c	Phòng tạm	0
3	Khối phục vụ học tập	1
a	Phòng kiên cố	0
b	Phòng bán kiên cố	0
c	Phòng tạm	1
<b>II</b>	<b>Khối phòng hành chính - quản trị</b>	<b>6</b>
1	Phòng kiên cố	5
2	Phòng bán kiên cố	0
3	Phòng tạm	1
<b>III</b>	<b>Thư viện</b>	<b>1</b>
<b>IV</b>	<b>Các công trình, khối phòng chức năng khác (nếu có)</b>	<b>1</b>
1	Phòng kho	1
	<b>Cộng</b>	<b>41</b>

### 3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu tại thời điểm TĐG (số liệu tính đến 30/5/2026)

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	1	Kinh	0	1	0	
Phó Hiệu trưởng	1	1	Kinh	0	1	0	
Giáo viên	46	41	Kinh	2	41	0	
Nhân viên	2	1	Kinh	0	2	0	
<b>Cộng</b>	<b>50</b>	<b>44</b>		<b>2</b>	<b>48</b>	<b>0</b>	

b) Số liệu (số liệu tính đến 30/5/2026)

TT	Số liệu	Năm học 2025-2026
1	Tổng số giáo viên	46
2	Tỷ lệ GV/lớp	$\frac{46}{31}$ = 1,48
3	Tỷ lệ giáo viên/HS	$\frac{46}{1536}$ = 0,029
4	Tổng số GV dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên	0
5	Tổng số GV dạy giỏi cấp tỉnh trở lên	0

**4. Học sinh**

a) Số liệu chung (số liệu tính đến 30/5/2026)

<b>TT</b>	<b>Số liệu</b>	<b>Năm học 2025-2026</b>
1	Tổng số HS	1536
	- Nữ	784
	- Dân tộc	5
	- Khối lớp 1	294
	- Khối lớp 2	312
	- Khối lớp 3	297
	- Khối lớp 4	284
	- Khối lớp 5	349
2	Tổng số tuyển mới	0
3	Học 2 buổi/ngày	1536
4	Bán trú	1317
5	Nội trú	0
6	Bình quân số HS/lớp	1536/31 = 51,04
7	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	100%
	- Nữ	51,04%
	- Dân tộc thiểu số	0
8	Tổng số HSG cấp huyện /tỉnh	14
9	Tổng số HSG quốc gia	01
10	TSHS thuộc đối tượng chính sách	20
	- Nữ	
	- Dân tộc thiểu số	0
11	Tổng số HS (trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt	10

## b) Công tác phổ cập giáo dục tiểu học và kết quả giáo dục:

<b>Số liệu</b>	<b>Năm học 2025-2026</b>
Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỉ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1	100%
Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học	1187/1187 HS = 100%
Tỉ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	349/349=100%
Tỉ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	100%
Các số liệu khác (nếu có)	0

## Phần II: TỰ ĐÁNH GIÁ

### A. ĐẶT VẤN ĐỀ

#### 1. Tình hình chung của nhà trường

Tháng 7 năm 2025, phường Mỹ Xá sáp nhập với xã Đại An thành phường Thành Nam. Trường Tiểu học Mỹ Xá có một điểm trường chính đặt tại phường Thành Nam, địa chỉ hòm thư điện tử: [thmyxa.nd@gmail.com](mailto:thmyxa.nd@gmail.com), địa chỉ Website: <http://thmyxa.ninhbinh.edu.vn>.

Địa điểm: 328 đường Mỹ Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình

Quá trình thành lập và phát triển: Trường tiểu học Mỹ Xá trong suốt 38 năm xây dựng và trưởng thành liên tục là đơn vị Tiên tiến xuất sắc và Tiên tiến xuất sắc của Ngành GD - ĐT Nam Định; Trường đã vinh dự được tặng nhiều phần thưởng cao quý (Năm học 1999-2000, 2006-2007, 2008-2009 Bằng khen của Bộ Trưởng Bộ GD – ĐT) và cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh (năm học 2000-2001); Năm 2003 Bằng khen của thủ tướng Chính phủ; Năm 2004 bằng khen của UBND tỉnh; bằng công nhận chuẩn Quốc Gia mức độ 2 năm 2006; Năm học 2006-2007 Bằng công nhận trường Xanh – Sạch - Đẹp; Năm 2025 được công nhận lại trường đạt chuẩn xanh – sạch – đẹp – an toàn. Năm 2011 Huân chương Lao động Hạng 3 của Thủ tướng chính phủ. Nhà trường đã được giao tự chủ về tài chính năm học 2006-2007. Công tác kiểm định chất lượng: trường đạt KĐCL mức độ 3 năm 2011. Đến năm 2018 trường được công nhận lại là trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Năm học 2018-2019, trường được nhận bằng khen của Bộ giáo dục và đào tạo.

Chi bộ Đảng được Đảng bộ phường công nhận “*Chi bộ Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2025*”.

Đoàn Thanh niên: Hoạt động tích cực, năng động, sáng tạo, luôn đi đầu trong các phong trào của nhà trường, đặc biệt là phong trào hoạt động Chi đoàn và được Đoàn cấp trên đánh giá cao.

Đội TNTP Hồ Chí Minh hoạt động tích cực, thực hiện tốt các phong trào của Đội.

#### 2. Mục đích tự đánh giá

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường Tiểu học, Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ GD-ĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GD-ĐT về Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường Tiểu học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2025 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học của Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT, căn cứ hướng dẫn công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục của Sở GD&ĐT Tỉnh Ninh Bình,

trường Tiểu học Mỹ Xá đã tiến hành tự đánh giá chất lượng giáo dục theo 5 tiêu chuẩn của cấp Tiểu học.

Xuất phát từ thực trạng chất lượng GD&ĐT hiện nay trong các nhà trường phổ thông; để đảm bảo đạt được những chuẩn mực nhất định trong đào tạo và không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng dạy và học, đảm bảo quyền lợi cho người học; tạo nguồn nhân lực có đầy đủ các phẩm chất năng lực và tri thức, đưa đất nước phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trường Tiểu học Mỹ Xá đã thực hiện sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình, Phòng VH-XH phường Thành Nam triển khai công tác đánh giá chất lượng GD; rà soát các tiêu chí của Trường chuẩn Quốc gia mức độ I để được công nhận lại theo đúng quy định, trường đã thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng GD gồm 11 thành viên với đầy đủ các thành phần: Chi bộ, Ban Giám hiệu, Ban Chấp hành chi đoàn, tổ chuyên môn, phụ trách các tổ chức đoàn thể trong trường.

KĐCLGD là dịp để đơn vị nhìn lại những gì mình đã làm được, những gì còn tồn tại so với quy định chuẩn để từ đó có định hướng khắc phục và cải tiến chất lượng trong thời gian ngắn nhất. Đây cũng là dịp đánh giá xếp loại được tất cả các tổ chức đoàn thể, CB-GV-NV cũng như các lĩnh vực hoạt động của nhà trường một cách khách quan, khoa học.

Nhà trường đã tiến hành tự đánh giá chất lượng GD, rà soát bổ sung các tiêu chí của quy định trường chuẩn Quốc gia, chỉ ra được các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí trong các tiêu chuẩn, xác định rõ mức độ đạt được để xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và đưa ra các biện pháp thực hiện đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ GD&ĐT ban hành. Từ đó đăng kí kiểm tra, đánh giá ngoài để cấp trên công nhận, giúp nhà trường tiếp tục giữ vững chất lượng theo chuẩn đánh giá trường chuẩn Quốc gia mức độ II.

### **3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động TĐG**

Quá trình tự đánh giá của nhà trường được thực hiện đúng quy trình mà Bộ GD&ĐT đã hướng dẫn, theo 7 bước:

1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá.
2. Lập kế hoạch tự đánh giá.
3. Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng.
4. Đánh giá các mức đạt được theo từng tiêu chí.
5. Viết báo cáo tự đánh giá
6. Công bố báo cáo tự đánh giá.
7. Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá

Nhận thức rõ được tầm quan trọng của KĐCL GD, công nhận trường chuẩn quốc gia, hằng năm nhà trường đã tiến hành xây dựng kế hoạch tự đánh giá và tiến hành tự đánh giá một cách nghiêm túc khách quan. Các thành viên của các bộ phận trong nhà trường đã chủ động, tích cực tham gia kiểm định tự đánh giá.

Qua việc tự đánh giá hằng năm, những điểm yếu đã dần được khắc phục, đến nay nhà trường đã đạt các yêu cầu và đảm bảo các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia mức độ II.

## **B. TỰ ĐÁNH GIÁ**

### **I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3**

#### **Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

##### **Mở đầu**

Trường Tiểu học Mỹ Xá có chiến lược xây dựng và phát triển phù hợp với mục tiêu giáo dục phổ thông và điều kiện thực tế địa phương. Năm học 2025 - 2026, trường có đủ 5 khối lớp với 31 lớp học, 1536 học sinh. Ban giám hiệu, các đoàn thể, các tổ chuyên môn của trường hoạt động tích cực, nền nếp sinh hoạt tốt đã thực sự phát huy hiệu quả khi triển khai hoạt động GD từ nhiều năm nay. Công tác quản lý các hoạt động trong nhà trường được tiến hành nền nếp, khoa học. Thực hiện tốt việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học. Có thể nói, công tác Tổ chức và quản lý nhà trường thể hiện chi tiết qua 10 tiêu chí của Tiêu chuẩn 1 đảm bảo đúng quy định, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đảm bảo mọi chỉ tiêu theo chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

#### **Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường**

##### *Mức 1*

a) *Phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;*

b) *Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;*

c) *Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng Giáo dục và đào tạo.*

##### *Mức 2*

*Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển.*

##### *Mức 3*

*Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### *Mức 1*

a) *Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2030 được xây dựng dựa trên các văn bản chỉ đạo của ngành, phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương, tình hình thực tiễn của nhà trường.*

Mục tiêu của chiến lược phát triển nhà trường luôn gắn liền với mục tiêu giáo dục nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam. Bên cạnh đó, nhà trường đề ra những mục tiêu cụ thể theo từng giai đoạn: Đảm bảo đội ngũ GV và CBQL đủ về số lượng, chuẩn hóa

về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; Phát triển số lớp, số HS nâng cao chất lượng giáo dục và đặc biệt là công tác xây dựng trường chuẩn và Kiểm định chất lượng giáo dục. Trường Tiểu học Mỹ Xá nằm ngay tại trung tâm của phường Thành Nam vì thế những định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn chính là cơ sở để xây dựng định hướng chiến lược của nhà trường. Xây dựng nhà trường chuẩn mực, ổn định, vững chắc chất lượng giáo dục toàn diện, tạo điều kiện cho học sinh phát triển phẩm chất, năng lực và được trang bị những kĩ năng sống cơ bản; Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II; Xây dựng nhà trường là nơi đặt trọn niềm tin của CMHS và được HS tin tưởng để học tập và rèn luyện, nơi cán bộ giáo viên không ngừng sáng tạo vươn lên. [H1-1.1-01]

b) Kế hoạch chiến lược phát triển của trường Tiểu học Mỹ Xá giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Hiệu trưởng báo cáo lên Phòng VH-XH phường Thành Nam phê duyệt. [H1-1.1-01]

c) Nhận thấy tầm quan trọng của chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường nên các định hướng, mục tiêu, giải pháp và tổ chức thực hiện chiến lược luôn được nhà trường công bố công khai rộng rãi bằng hình thức niêm yết tại trường. [H1-1.1-02]

## Mức 2

Nhà trường đề xuất các giải pháp giám sát trong Kế hoạch giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. Các giải pháp được đưa ra đều có thời gian thực hiện, phân công cụ thể, cách thức thực hiện giúp nhà trường thực hiện tốt các định hướng chiến lược đã đề ra. [H1-1.1-01];[H1-1.1-03]

## Mức 3

Trong các cuộc họp thường kì, nhà trường rà soát, đánh giá việc thực hiện phương hướng chiến lược qua kết quả giám sát. Cùng với điều kiện thực tiễn, kết quả giám sát sẽ là căn cứ để Hội đồng có những bổ sung và điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng nhà trường cho phù hợp với từng giai đoạn. Bên cạnh việc căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của ngành, Nghị quyết Đảng bộ, tình hình thực tiễn của nhà trường và địa phương thì xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường cũng được lấy từ các ý kiến đóng góp của các thành viên trong trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh trong các cuộc họp thường kì. [H1-1.1-04];[H1-1.1-05]

## 2. Điểm mạnh

Đảng bộ phường Thành Nam xây dựng nghị quyết về nâng cao chất lượng giáo dục địa phương đây chính là động lực để nhà trường đưa ra những phương hướng, chiến lược phù hợp để xây dựng và phát triển.

## 3. Điểm yếu

Còn 2 GV (4,0%) chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo (*theo Luật giáo dục mới năm 2019*).

Địa bàn dân cư rộng, phổ cập giáo dục, phát triển số lớp trong các giai đoạn có chiều hướng tăng, các phòng chức năng, phòng học bộ môn còn thiếu nên việc thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng gặp khó khăn.

#### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tham mưu với cơ quan quản lý bổ sung đội ngũ GV đủ số lượng	BGH		Năm học 2026 - 2027	
Tạo điều kiện để GV, nhân viên đi học nâng cao theo chuẩn nghề nghiệp	GV	GV chủ động tìm lớp học	Năm học 2026 - 2027	

#### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	-		-	
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt		Đạt	

**Kết quả:** Đạt Mức 3

#### Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác

##### Mức 1

- Được thành lập theo quy định;
- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;
- Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

##### Mức 2

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

#### 1. Mô tả hiện trạng

##### Mức 1

a) Đầu mỗi năm học, Đ/c Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban thi đua khen thưởng, hội đồng chấm sáng kiến kinh nghiệm, hội đồng chấm thi GV giỏi cấp trường, Ban tư vấn tâm lý.[H1-1.2-01]; [H1-1.2-02]

b) Các hội đồng khác của trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại mục a, b, c khoản 1, Điều 11; khoản 2, 3, Điều 11 trong Điều lệ trường tiểu học theo TT 15/2026/BGDĐT ngày 24/3/2026: Hiệu trưởng nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn và từng năm học; quyết nghị về quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường; giám sát các hoạt động của nhà trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường. Ban thi đua khen thưởng giúp Hiệu trưởng tổ chức phong

trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với CB - GV- NV- HS nhà trường vào cuối mỗi năm học hoặc khi cần thiết. Hội đồng chấm thi GV giỏi có nhiệm vụ chấm các nội dung trong Hội thi GV giỏi cấp trường, tổng hợp kết quả và lựa chọn GV tham dự hội thi GV giỏi cấp Thành phố. Ban tư vấn tâm lý có nhiệm vụ tư vấn cho HS có khó khăn về tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi, những vướng mắc trong học tập và sinh hoạt. [H1-1.2-03];[H1-1.2-04];[H1-1.2-05]

c) Các hội đồng khác trong trường họp ít nhất 1 lần/năm học. Trong cuộc họp đầu năm các hội đồng đề ra phương hướng hoạt động trong năm học. Ở cuộc họp tiếp theo, hội đồng sẽ rà soát lại các hoạt động, chỉ ra những ưu điểm, hạn chế trong quá trình hoạt động, lấy ý kiến đóng góp của các thành viên. Từ đó đề ra các biện pháp phát huy những ưu điểm và khắc phục những hạn chế. [H1-1.2-06];[H1-1.2-07];[H1-1.2-08]

## Mức 2

Định kì các hội đồng của trường đều rà soát, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, kế hoạch đề ra; đưa ra các giải pháp cải tiến hạn chế từ đó hoạt động của các hội đồng đều có hiệu quả đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Năm học 2025-2026, nhà trường đề nghị UBND phường Thành Nam tặng danh hiệu trường *Tiến tiến*; Đảng ủy phường Thành Nam đánh giá là "*Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ*" năm 2025; GV, HS đạt các thành tích cao trong các cuộc thi giao lưu các cấp. [H1-1.2-09];[H1-1.2-10];[H1-1.2-11];

## 2. Điểm mạnh

Các hội đồng hoạt động đúng chức năng, quyền hạn theo quy định, định kì rà soát, đánh giá nên chất lượng giáo dục được nâng cao.

Các thành viên trong các hội đồng của trường đều là những người có tinh thần làm việc trách nhiệm cao, chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ đồng nghiệp vì thế nhận được sự tin nhiệm cao của giáo viên, nhân viên trong trường.

## 3. Điểm yếu: không

## 4. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt	-	
b	Đạt	-		-	
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt			

**Kết quả:** Đạt Mức 2

**Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.**

## Mức 1

- a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- b) Hoạt động theo quy định.
- c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

#### Mức 2

- a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.

#### Mức 3

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp hiệu quả cho các hoạt động nhà trường và cộng đồng.

### 1. Mô tả hiện trạng

#### Mức 1

a) Trường Tiểu học Mỹ Xá có tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và một số tổ chức xã hội đều có cơ cấu tổ chức theo quy định tại Điều 13 Điều lệ trường học. Hiện nay Chi bộ nhà trường gồm có 19 đảng viên, Bí thư chi bộ là Đ/c Bùi Thị Hạnh Liên - Hiệu trưởng; Đoàn Thanh niên gồm 20 đoàn viên, BCH Đoàn TNCS gồm 03 Đ/c, Bí thư chi đoàn là Đ/c Trần Thị Thoa; Đội TNTP Hồ Chí Minh có 622 đội viên, Ban Chỉ huy Liên đội gồm 09 Đ/c, Tổng phụ trách là Đ/c Trần Thị Hà Dung (GV kiêm nhiệm); Ban đại diện CMHS trường gồm 03 thành viên. [H1-1.3-01];[H1-1.3-02];[H1-1.3-03];

b) Tổ chức Đảng, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường hoạt động theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Chi bộ đã xây dựng và hoạt động theo quy chế. Chi bộ Đảng lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng, xây dựng tổ chức Đảng, xây dựng và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, lãnh đạo các đoàn thể quần chúng. Chi đoàn nhà trường tổ chức Đại hội theo hướng dẫn của Thành đoàn và Đoàn Thanh niên phường. Chi đoàn đã xây dựng kế hoạch cụ thể trong từng năm học, phối hợp với Liên đội và nhà trường để thực hiện các hoạt động chung của nhà trường; Liên Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tổ chức đại hội theo nhiệm kỳ 1 lần/năm học. Ban Chỉ huy Liên đội đã xây dựng kế hoạch và phân công cho các thành viên phụ trách các hoạt động cụ thể hàng tháng. Ban đại diện CMHS hoạt động theo quy định tại Điều 9 Điều lệ Ban đại diện CMHS.[H1-1.3-04];[H1-1.3-05];

c) Hằng năm, tổ chức Đảng, các đoàn thể và tổ chức xã hội trong nhà trường đều tổ chức rà soát, đánh giá, tổng kết các hoạt động theo năm, vào cuối học kỳ I và cuối năm học, đồng thời đề ra phương hướng để lãnh đạo, chỉ đạo năm học tiếp theo. [H1-1.3-06];[H1-1.3-07];

## Mức 2

a) Chi bộ Đảng trường Tiểu học Mỹ Xá có cơ cấu tổ chức hoạt động theo quy định. Chi bộ nhà trường gồm có 19 đảng viên, Bí thư chi bộ là Đ/c Bùi Thị Hạnh Liên - Hiệu trưởng, Phó bí thư là Đ/c Đỗ Thu Hà – Phó hiệu trưởng, Chi bộ đều hoàn thành tốt nhiệm vụ, được Đảng bộ phường Thành Nam đánh giá "*Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2025*". [H1-1.3-01]; [H1-1.3-08];

b) Chi đoàn có lực lượng đoàn viên trẻ năng nổ, nhiệt tình, tích cực chủ động xây dựng các công trình thanh niên, khuôn viên xanh trong nhà trường. Liên đội trường hăng hái, sôi nổi tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm. Ban đại diện CMHS chủ động phối hợp với nhà trường thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục. [H1-1.3-09];

## Mức 3

a) Năm 2025 Chi bộ liên tục được Đảng bộ phường Thành Nam đánh giá "*Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ*" [H1-1.3-10]

b) Năm học 2025 - 2026, Đoàn thanh niên, Liên đội TNTP HCM có nhiều đóng góp tích cực thúc đẩy các hoạt động trong nhà trường như: chuyên đề "*Tết ấm tình thương*", "*Trung thu yêu thương*", giao lưu văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, viếng nghĩa trang liệt sĩ, thăm hỏi các gia đình chính sách trên địa bàn. [H1-1.3-11];

## 2. Điểm mạnh

Chi đoàn nhà trường có lực lượng đoàn viên trẻ chiếm 43,5% tổng số CB, GV, NV trong trường. Đoàn viên năng động, nhiệt tình, sẵn sàng tham gia mọi hoạt động của nhà trường, chủ động phối hợp với Đoàn phường tham gia, xây dựng các hoạt động cộng đồng.

## 3. Điểm yếu

Công tác phát triển Đảng viên còn hạn chế, số lượng đảng viên còn ít so với tổng CB, GV, NV trong trường.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tích cực tuyên truyền, vận động, giúp đỡ, tạo điều kiện cho quần chúng ưu tú kết nạp đảng viên	Chi bộ, BGH, BCH chi đoàn, quần chúng ưu tú	Có lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng	Trong năm học	2 triệu đồng
Xây dựng kế hoạch hoạt động Đoàn, Đội báo cáo với Nhà trường để được hỗ trợ kinh phí hoạt động	BCH chi đoàn, Ban Chỉ huy Liên đội	Kế hoạch hoạt động ở trường, thực tế địa phương	Trong nhiệm kỳ	5 triệu đồng

**5. Tự đánh giá:**

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	a	Đạt
b	Đạt	b	Đạt	b	Đạt
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt		Đạt	

**Kết quả:** Đạt Mức 3**Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng.***Mức 1*

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

*Mức 2*

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

*Mức 3*

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường;
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

**1. Mô tả hiện trạng***Mức 1*

a) Nhà trường gồm: 01 Hiệu trưởng (Đ/c Bùi Thị Hạnh Liên) và 01 Phó hiệu trưởng (Đ/c Đỗ Thu Hà). Theo Điều 5, điều 6 của Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 quy định danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong trường tiểu học. [H1-1.4-01];[H1-1.4-02]

b) Đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng cơ cấu tổ chức theo quy định. Năm học 2025 – 2026, nhà trường có 05 tổ chuyên môn bao gồm cả GV biên chế và hợp đồng: Tổ 1 gồm 8 Đ/c; Tổ 2&3 gồm 13 Đ/c; Tổ 4&5 gồm 13 Đ/c. Tổ chuyên trách gồm 12 đ/c. Tổ văn phòng gồm 6 đ/c. [H1-1.4-03];[H1-1.4-04];

c) Mỗi năm học, các tổ chuyên môn và tổ chuyên trách đều xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ. Kế hoạch hoạt động chung của tổ do tổ trưởng xây dựng trên cơ sở có sự thống nhất các nội dung với kế hoạch năm học của nhà trường. Các thành viên trong tổ đóng góp ý kiến để kế hoạch hoàn thiện. Kế hoạch hoạt động chung của tổ được xây dựng

cho cả năm học nhưng đồng thời cũng có kế hoạch chi tiết cho từng tuần, từng tháng. Kế hoạch của tổ chuyên môn và tổ văn phòng được BGH duyệt vào đầu mỗi năm học.

Tổ chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ: bồi dưỡng CMNV cho GV, kiểm tra đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động GD của các thành viên trong tổ, tổ chức cho GV TDG và nhận xét đánh giá các thành viên trong tổ theo Chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học, giới thiệu tổ trưởng, tổ phó, bình bầu thi đua trong tổ và đề xuất khen thưởng cho những GV và HS có thành tích lên Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường. Tổ văn phòng thực hiện các nhiệm vụ: bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho NV, kiểm tra đánh giá chất lượng hoạt động các thành viên trong tổ, tổ chức đánh giá, xếp loại viên chức, giới thiệu tổ trưởng, tổ phó, bình bầu thi đua trong tổ và đề xuất khen thưởng lên Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường. [H1-1.4-05];[H1-1.4-06]

## Mức 2

a) Hằng năm, các tổ chuyên môn căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của nhà trường để xây dựng đề xuất một số chuyên đề. Chuyên đề được thảo luận, chia sẻ trong các buổi sinh hoạt chuyên môn và được các Đ/c GV trong toàn trường áp dụng, góp phần nâng cao chuyên môn, bồi dưỡng công tác chủ nhiệm, ứng dụng CNTT vào dạy học, luyện chữ viết cho GV và HS. [H1-1.4-07];[H1-1.4-08]

b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng sinh hoạt hàng tuần, hàng tháng nhằm đánh giá, rà soát các hoạt động dạy học, nhiệm vụ được giao kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho kế hoạch hoạt động tiếp theo. [H1-1.4-09];[H1-1.4-10]

## Mức 3

a) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng sinh hoạt, họp thường xuyên giúp cho việc thực hiện chương trình của các khối lớp được thống nhất và đảm bảo theo đúng kế hoạch, giáo viên trong trường tích cực đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì học sinh đảm bảo đúng tiến độ. Tổ chuyên môn đã thực hiện có hiệu quả một số chuyên đề giúp cho chất lượng giảng dạy của các khối lớp được nâng lên. [H1-1.4-11]

b) Tổ chuyên môn tổ chức thảo luận các chuyên đề sôi nổi, tích cực vì thế GV có cơ hội học tập, trao đổi chuyên môn nghiệp vụ với đồng nghiệp. Nhiều GV trẻ tích cực học hỏi, áp dụng vào công tác giảng dạy của mình hiệu quả và đạt được những thành tích cao trong các cuộc thi GV giỏi, viết sáng kiến kinh nghiệm các cấp. [H1-1.4-12]

## 2. Điểm mạnh

BGH luôn gương mẫu trong công tác quản lý và chuyên môn.

Hoạt động của tổ chuyên môn tích cực qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, GV tích cực chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy với đồng nghiệp, tổ chức các chuyên đề chuyên môn.

## 3. Điểm yếu

Thiếu 01 phó hiệu trưởng, 01 tổng phụ trách Đội, 01 nhân viên thư viện, 01 nhân viên phụ trách công nghệ thông tin.

#### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tham mưu với cấp trên điều động cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ biên chế đảm bảo trình độ	BGH	Kế hoạch năm học	Đầu năm học	

#### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/Không đạt	Chỉ báo	Đạt/Không đạt
a	Không đạt	-		-	
b	Đạt	-		-	
c	Đạt	-		-	
Không đạt					

**Kết quả:** không đạt mức 1

#### Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học

##### Mức 1

- Có đủ các khối lớp cấp tiểu học;
- Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học được tổ chức theo quy định;
- Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

##### Mức 2

- Trường có không quá 30 (ba mươi) lớp;
- Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định;
- Tổ chức lớp học linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục.

#### 1. Mô tả hiện trạng

##### Mức 1

a) Nhà trường có 5 khối lớp khối 1 đến khối 5, mỗi khối có từ 5-6 lớp. Năm học 2025-2026 có 31 lớp.

b) HS được tổ chức theo lớp, mỗi lớp có 1 lớp trưởng, 01 quản ca, 01 lớp phó phụ trách học tập do tập thể lớp tín nhiệm bầu ra và có sự luân phiên thay đổi. Tất cả các lớp của nhà trường đều được học 2 buổi/ngày. Mỗi lớp có 1 GV làm công tác chủ nhiệm và giảng dạy các môn: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, công nghệ, Hoạt động trải nghiệm, Khoa học, Lịch sử và Địa lý. Các môn Thể dục (GD Thể chất), Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh và Tin học do GV bộ môn chuyên giảng dạy. [H1-1.5-01]; [H1-1.5-02]

c) Lớp trưởng, lớp phó, quản ca do tập thể HS trong lớp tín nhiệm bầu ra, hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ. H1-1.5-03]

##### Mức 2

a) Năm học 2024 – 2025 trường có 31 lớp (1543 học sinh), năm học 2025-2026 trường có 31 lớp (1536 học sinh).

Số lớp học	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	
Khối lớp 1	6	6	
Khối lớp 2	6	6	
Khối lớp 3	5	6	
Khối lớp 4	7	6	
Khối lớp 5	7	7	
<b>Cộng</b>	<b>31</b>	<b>31</b>	

[H1-1.5-04]

b) Từ năm học 2024-2025, số lượng HS của mỗi lớp đều vượt quy định tại Điều 16 - Điều lệ trường tiểu học theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026.

Số liệu	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
Tổng số HS	1543	1536
- Khối lớp 1	311	294
- Khối lớp 2	289	312
- Khối lớp 3	273	297
- Khối lớp 4	348	284
- Khối lớp 5	322	349
<b>Bình quân số HS/lớp</b>	<b>49,7</b>	<b>49,5</b>

[H1-1.5-04]

c) Việc biên chế lớp học thành các nhóm học tập giúp nhà trường triển khai những phương pháp, hình thức tổ chức dạy học tích cực thuận lợi, hiệu quả. Đồng thời, giúp xây dựng và hình thành cho các em những kỹ năng cần thiết như kỹ năng tự học, hợp tác, giao tiếp, ứng xử mạnh dạn, tự tin,... Việc tổ chức hoạt động của bộ máy tự quản ở lớp học phù hợp với định hướng đổi mới GD hiện nay.[H1-1.5-05]

## 2. Điểm mạnh

Học sinh luôn tự tin, tự giác, tự chủ trong các hoạt động giáo dục.

HS được học tại 01 điểm trường nên các hoạt động giáo dục được tổ chức thuận lợi.

## 3. Điểm yếu

Bình quân số học sinh/lớp vượt quá theo quy định.

Nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn (bố mẹ bệnh tật, đông con, hoặc ở với ông bà do bố mẹ li hôn, bố mẹ đi làm ăn xa, ....)

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tham mưu với các cấp quản lý xây	BGH/UBND		Các năm	

thêm phòng học	phường		học	
Phối hợp với Ban đại diện CMHS, chính quyền địa phương, đoàn thể có chính sách hỗ trợ học sinh khó khăn	BGH, CMHS, GV	Tuyên truyền	Thường xuyên	10 triệu/năm

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/Không đạt	Chỉ báo	Đạt/Không đạt
a	Đạt	a	Không đạt	-	-
b	Không đạt	b	Không đạt	-	-
c	Đạt	c	Đạt	-	-
Không đạt		Không đạt			

**Kết quả:** Không đạt

### Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

#### Mức 1

- Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;
- Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;
- Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

#### Mức 2

- Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;
- Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

#### Mức 3

Có kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

### 1. Mô tả hiện trạng

#### Mức 1

a) Nhà trường có đầy đủ hồ sơ phục vụ hoạt động GD theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học: Sổ đăng bộ; Học bạ; Sổ tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp; Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường và kế hoạch hoạt động giáo dục theo năm học; Hồ sơ công chức, viên chức; Hồ sơ phổ cập giáo dục; Hồ sơ quản lý tài sản, tài chính; Sổ quản lý các văn bản; Hồ sơ giáo dục học sinh khuyết tật. Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định của Thông tư số 08/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2025. [H1-1.6-01];[H1-1.6-02];[H1-1.6-03];[H1-1.6-04];[H1-1.6-05];[H1-1.6-06];[H1-1.6-07];[H1-1.6-08]

b) Nhà trường lập dự toán thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản theo quy định và theo điều kiện thực tế của nhà trường. Hằng năm, căn cứ vào sự chỉ đạo của cấp trên, vào các quy chế đã được xây dựng, nhà trường quyết toán công khai tài chính 1 lần/năm vào buổi họp hội đồng cuối năm. Định kì, nhà trường công khai tài chính, tài sản theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định cơ chế thu, quản lý, học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số: 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số: 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Căn cứ Thông tư 24/2024/TT-BTC ngày 17/04/2024 của Bộ tài chính Hướng dẫn Chế độ kế toán Hành chính sự nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước; Thông tư số 54/2021/TT-BTC ngày 06/7/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Khoản 4, Điều 35 Thông tư số 71/2018/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; H1-1.6-09];[H1-1.6-10];

c) Tài sản của nhà trường được kiểm kê định kì 1 năm 2 lần và bàn giao vào đầu năm học. Tài chính của nhà trường chi theo đúng tiêu chuẩn, định mức được xây dựng trong quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường. [H1-1.6-11]; [H1-1.6-12

### Mức 2

a) Nhà trường đã sử dụng phần mềm kế toán, phần mềm giao dịch điện tử để quản lý tài chính, tài sản; sử dụng phần mềm phổ cập, phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành để quản lý GV, HS, quản lý các hoạt động GD. Nhà trường đã xây dựng được cổng thông tin điện tử và hòm thư nội bộ để giúp CB, GV, NV, HS, CMHS và cộng đồng thực hiện và phối kết hợp tốt trong công tác GD HS. [H1-1.6-13]

b) Nhà trường được kiểm tra hành chính, tài sản, tài chính theo kế hoạch của cấp trên. Trong 02 năm gần đây không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.[H1-1.6-14]

### Mức 3

Nhà trường đã xây dựng được kế hoạch chiến lược phát triển, xây dựng được kế hoạch bổ sung ngân sách nên đã nhận được sự đồng thuận từ phía PHHS, tạo ra các nguồn

tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường và thực tế địa phương nhằm tăng cường CSVC, trang thiết bị dạy học. [H1-1.6-15]

## 2. Điểm mạnh

Tài chính, tài sản của nhà trường công khai đúng quy định và sử dụng hiệu quả. Các chế độ chính sách luôn được nhà trường rà soát, cập nhật kịp thời, đảm bảo quyền lợi cho CB, GV, NV.

## 3. Điểm yếu

Ngân sách hạn hẹp nên việc bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất còn ít.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Huy động mọi nguồn lực, tham mưu các cấp bổ sung trang thiết bị trường học	BGH, CMHS	Làm tờ trình	Đầu các năm học	

## 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	b	Đạt	-	
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt		Đạt	

**Kết quả:** Đạt Mức 3

### Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

#### Mức 1

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

#### Mức 2

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

### 1. Mô tả hiện trạng

#### Mức 1

a) Hằng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CB quản lý, GV và NV tham gia các lớp Bồi dưỡng lý luận chính trị, học tập nâng cao trình độ, tập huấn chương trình mới do cấp trên tổ chức. Năm học 2025 - 2026 tập trung bồi dưỡng về các nhiệm vụ trọng tâm trong năm học: thực hiện hiệu quả Chương

trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học. [H1-1.7-01];[H1-1.7-02];[H1-1.7-03]

b) Đầu năm học dựa vào năng lực, sở trường của từng giáo viên, BGH ra quyết định phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể, hợp lý cho từng CB, GV và NV đảm bảo theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế, năng lực của CB, GV giúp CB, GV hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. [H1-1.7-04]

c) Mọi thành viên được nhà trường tạo điều kiện để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và các nhiệm vụ theo chuyên môn; đảm bảo quyền theo quy định tại Điều 29 của Điều lệ trường Tiểu học. Hiện tại còn 02 GV đang tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn theo quy định chuẩn của Bộ giáo dục. [H1-1.7-05];

## Mức 2

Nhà trường đã phát động các phong trào thi đua Giáo viên giỏi, xây dựng các quy chế, động viên khen thưởng kịp thời và tạo điều kiện để đội ngũ được tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Phân công giảng dạy và phụ trách các công việc được giao theo đúng năng lực sở trường để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, GV, NV trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng GD. Ban Giám hiệu nhà trường luôn lắng nghe những đóng góp tích cực của cán bộ, giáo viên, tạo điều kiện để giáo viên phát huy năng lực, sáng tạo trong dạy học. [H1-1.7-06];[H1-1.7-07];

## 2. Điểm mạnh

Mọi thành viên của nhà trường làm việc theo đúng sự phân công, đúng chuyên môn, được phát huy quyền dân chủ và đảm bảo các quyền theo quy định giúp cho mọi hoạt động trong kế hoạch của nhà trường thực hiện theo đúng tiến độ, đảm bảo các chỉ tiêu đề ra.

Đội ngũ GV trẻ (*dưới 30 tuổi có 22/46 Đ/c, chiếm 47,8%*) nhiệt tình, năng động, sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin tốt.

## 3. Điểm yếu

Còn thiếu CBQL, NV, nhiều GV trong độ tuổi sinh đẻ nên khó khăn trong việc phân công công việc của trường. Năm học 2025-2026 có 02 GV nghỉ thai sản.

Một số GV tuổi nghề còn trẻ nên chưa có nhiều kinh nghiệm chuyên môn, việc nắm bắt chương trình cấp học, rèn kỹ năng làm bài cho học sinh, công tác chủ nhiệm lớp, bồi dưỡng HSG, tiếp cận với các PPDH mới còn hạn chế.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tham mưu với cấp trên điều động đủ biên chế, đủ số lượng đảm bảo về cơ cấu.	Phòng VHXH	Làm tờ trình	Cuối năm học trước	
Đảm bảo đầy đủ, kịp thời các	BGH, kế toán		Thường	

chế độ chính sách; Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để tăng thu nhập cho CB, GV, NV			xuyên	
--	--	--	-------	--

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt	-	
b	Đạt	-		-	
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt			

**Kết quả:** Đạt Mức 2

### Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

#### Mức 1

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

#### Mức 2

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

### 1. Mô tả hiện trạng:

#### Mức 1

a) Hằng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch năm học để thực hiện các nhiệm vụ giảng dạy và GD đúng theo quy định hiện hành và phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường và địa phương. Năm học 2025 – 2026, kế hoạch GD của nhà trường xây dựng các nhiệm vụ trọng tâm là thực hiện chương trình theo đúng quy định của Bộ GD; Thực hiện chương trình GDPT năm 2018 với 5 khối lớp. [H1-1.8-01];[H1-1.8-02];

b) Các nhiệm vụ trong kế hoạch GD được phân công cụ thể cho từng bộ phận phụ trách: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn và phổ cập giáo dục; Hiệu trưởng phụ trách xây dựng trường chuẩn quốc gia và KĐCL; Tổng phụ trách Đội phụ trách hoạt động ngoài giờ lên lớp và theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ của CB, GV, HS. Đoàn Thanh niên phụ trách tuyên truyền, đôn đốc đoàn viên tham gia các hoạt động cộng đồng.

[H1-1.8-03];[H1-1.8-04];[H1-1.8-05]

c) Hàng tháng trong các phiên họp Hội đồng Sư phạm, sơ kết kì I, tổng kết năm học, nhà trường đã rà soát, đánh giá từng nhiệm vụ trong kế hoạch GD để phát huy những mặt mạnh và có những giải pháp để khắc phục những hạn chế, đồng thời có những điều chỉnh, bổ sung vào kế hoạch GD cho phù hợp. [H1-1.8-06];[H1-1.8-07];

## Mức 2

Nhà trường xây dựng kế hoạch, thành lập Ban Kiểm tra nội bộ trường học để quản lý các hoạt động GD, Ban Kiểm tra thực hiện theo từng tháng, từng đợt tập trung vào các nội dung: việc thực hiện chương trình giảng dạy, hồ sơ chuyên môn, dự giờ, việc thực hiện kế hoạch của các cá nhân, từng tổ chuyên môn và các đoàn thể. Sau mỗi lần kiểm tra, Ban Kiểm tra đã đánh giá, rút kinh nghiệm và có những tư vấn kịp thời để CB, GV, NV phát huy những mặt mạnh đồng thời khắc phục những hạn chế thiếu sót. Vì vậy mọi nhiệm vụ trong kế hoạch GD được thực hiện theo đúng tiến độ, đạt các chỉ tiêu đề ra. [H1-1.8-08];

### 2. Điểm mạnh

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định mà kế hoạch đã đề ra, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương.

Kế hoạch GD của nhà trường luôn được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời và vận dụng linh hoạt, sáng tạo để đạt được mục tiêu GD.

### 3. Điểm yếu: không

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Chú trọng xây dựng kế hoạch GD hàng năm, đảm bảo kế hoạch đúng quy định, phù hợp với định hướng đổi mới GD, phù hợp với điều kiện nhà trường và địa phương.	HT	Nghiên cứu tài liệu tham khảo	Đầu tháng 8 hàng năm	
Duy trì các biện pháp nhằm giúp thực hiện đầy đủ, đúng, hiệu quả kế hoạch GD đã xây dựng.	HT		Trong các năm học	
Chuẩn bị tốt mọi điều kiện, phối kết hợp tốt với các lực lượng GD trong thực hiện kế hoạch GD	HT, GV		Trong các năm học	

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt	-	
b	Đạt	-		-	
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt			

**Kết quả:** Đạt Mức 2

### Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

#### Mức 1

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hàng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

## Mức 2

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

### 1. Mô tả hiện trạng

#### Mức 1

a) Hàng năm, CB, GV, NV được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến để xây dựng kế hoạch năm học, quy chế dân chủ, quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế nâng lương sớm, quy tắc ứng xử văn hóa, nội quy nhà trường. Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường, ban hành kèm theo văn bản hợp nhất số 07/VBHN-VPQH ngày 21/2/2025 về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ban hành năm 2022, hiệu lực từ ngày 01/7/2023, và đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 97/2025/QH15 ngày 27/6/2025, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025; văn bản số 87/VBHN-VPQH ngày 22/8/2025 của Văn phòng Quốc hội ban hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

[H1-1.9-01];[H1-1.9-02];[H1-1.9-03];[H1-1.9-04];[H1-1.9-05];[H1-1.9-06];

b) Trong nhiều năm liền nhà trường không có đơn thư khiếu nại, tố cáo. Những ý kiến kiến nghị, những phản ánh của CMHS, của CB, GV, NV đều được giải quyết kịp thời, đúng quy định.[H1-1.9-07];

c) Hàng năm, nhà trường đều xây dựng và thông qua Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường, Quy chế làm việc của cơ quan với toàn bộ CB, GV, NV, CMHS và HS. Giao cho Ban Chấp hành Công đoàn theo dõi, giám sát thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường. Tổ chức báo cáo đánh giá, nhận xét việc thực hiện quy chế cuối mỗi năm học tại Hội nghị CBCCVC. Nhìn chung các cá nhân, tổ chức, đoàn thể đều nắm và thực hiện đúng các quy định trong Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường. [H1-1.9-08]

#### Mức 2

Nhà trường đã có quy định rõ trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể, với CMHS, với CB, GV, NV. Nhà trường đã tổ chức để CB, GV, NV giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức giám sát, kiểm tra: Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ; Thông qua Hội nghị CBCCVC. [H1-1.9-09];

### 2. Điểm mạnh

Mọi kế hoạch, quy chế, nội quy, quy định đều có sự đóng góp ý kiến của các thành viên trong nhà trường. Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện các quy chế dân chủ được thực hiện một cách công khai, minh bạch.

Trong nhiều năm liền, nhà trường luôn là một tập thể vững mạnh, không có đơn thư

khieu nại, tố cáo, khuyến nghị. Các thành viên trong nhà trường luôn đoàn kết, giúp đỡ nhau để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

### 3. Điểm yếu

Còn một số GV, NV chưa tích cực, chưa mạnh dạn trao đổi, đóng góp ý kiến cho các hoạt động của nhà trường và đồng nghiệp.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Giúp CB, GV nhận thức đúng có trách nhiệm trong việc đóng góp ý kiến xây dựng quy chế dân chủ	BGH, Tổ chuyên môn	CB, NV phối hợp thường xuyên	Trong các năm học	
Tạo cơ hội để CB, GV, NV được bày tỏ ý kiến, lắng nghe trân trọng ý kiến đóng góp của mọi thành viên trong nhà trường	BGH, Tổ chuyên môn	CB, NV phối hợp thường xuyên	Trong các năm học	

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt	-	
b	Đạt	-		-	
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt			

**Kết quả:** Đạt Mức 2

#### Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

##### Mức 1

a) *Đảm bảo theo quy định về an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích;*

b) *Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;*

c) *Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.*

##### Mức 2

a) *Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng,*

*chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;*

*b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.*

## **1. Mô tả hiện trạng**

### Mức 1

a) Nhà trường có kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự an toàn cho HS và GV, kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, kế hoạch phòng tránh cháy nổ, kế hoạch phòng chống thiên tai, kế hoạch phòng chống dịch bệnh ngộ độc thực phẩm, phòng tránh các tệ nạn xã hội, kế hoạch phòng chống dịch bệnh. Nhà trường đã trực tiếp ký hợp đồng với Công ty TNHH Gren Phương Lộc, cung cấp các suất ăn cho HS với yêu cầu cấp đầy đủ chất dinh dưỡng đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm với sự giám sát trực tiếp của ban đại diện CMHS và BGH nhà trường. Nhà trường cùng chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng tăng cường công tác đảm bảo an toàn trật tự khu vực xung quanh trường học cho HS. [H1-1.10-01];[H1-1.10-02];[H1-1.10-03];[H1-1.10-04];

b) Nhà trường có hòm thư điện tử và cung cấp số điện thoại của nhà trường trong cuộc họp CMHS, tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân để đảm bảo an toàn cho CB quản lý, GV, NV và HS. [H1-1.10-05]

c) CB, GV và HS trong trường đều được đối xử công bằng. Không có hiện tượng kì thị, vi phạm giới tính bạo lực trong nhà trường. HS được tôn trọng nhân cách, yêu thương, chia sẻ, động viên và giúp đỡ kịp thời. [H1-1.10-06]; [H1-1.10-07]

### Mức 2

a) Trong các buổi họp Hội đồng Sư phạm hoặc trong các buổi hoạt động ngoại khóa, BGH, y tế học đường phối hợp với các cơ quan, tổ chức có chuyên môn để phổ biến, hướng dẫn, thực hiện đảm bảo an toàn trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn thương tích, an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng, chống thiên tai; phòng chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực tới CB, GV, NV. GV chủ nhiệm các lớp triển khai các nội dung trên tới HS bằng nhiều hình thức như tuyên truyền, hướng dẫn, tích hợp trong các bài học, trong các tiết GD kĩ năng sống; phối hợp với công an phường Thành Nam tuyên truyền giáo dục về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, tuyên truyền về luật an toàn giao thông, chuyên mục Giáo dục sức khoẻ vào thứ Hai hàng tuần. [H1-1.10-08];[H1-1.10-09]

b) Ban Tư vấn tâm lí nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự (nếu có) và có biện

pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. Lắng nghe phản ánh từ CMHS và nhân dân. [H1-1.10-10]; [H1-1.10-11]

## 2. Điểm mạnh

Nhà trường có phương án, kế hoạch đảm bảo an toàn trường học; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường. CB, GV, NV và HS được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện các phương án, kế hoạch đã xây dựng.

Mọi CB, GV, NV và HS trong trường đều được đối xử công bằng, không có hiện tượng kì thị, vi phạm giới tính, bạo lực trong nhà trường.

## 3. Điểm yếu: Không

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Mua bổ sung thêm trang thiết bị phòng chống cháy nổ.	HT	Kinh phí	Các năm học	2 triệu/năm
Phối hợp với Công an, tập huấn tuyên truyền công tác công tác phòng chống cháy nổ tới CB, GV, NV, HS.	BGH	Tổ chức lớp tập huấn	Tiếp tục duy trì trong các năm học	
Duy trì các phương án, kế hoạch đảm bảo an toàn trường học	HT, GV	Kế hoạch	Trong các năm học	

## 5. Tự đánh giá

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	-	
b	Đạt	b	Đạt	-	
c	Đạt	c	-	-	
Đạt		Đạt			

**Kết quả:** Đạt Mức 2

### Kết luận về Tiêu chuẩn 1:

#### Điểm mạnh:

Nhà trường có phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và các nguồn lực của nhà trường. Các hội đồng được thành lập và thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng quy định của Điều lệ Trường tiểu học. Trường có cơ cấu tổ chức bộ máy phù hợp với quy định của Điều lệ Trường Tiểu học. Chi bộ Đảng, Chi Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh đều có kế hoạch, quy chế hoạt động, hoạt động hiệu quả

và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định; BGH nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động theo tuần, tháng, năm học cụ thể theo đúng quy định và tính khả thi cao. Nhà trường thực hiện nghiêm túc quản lý chuyên môn, quản lý tài chính, quản lý HS; làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra định kỳ tác động tích cực trong việc động viên khích lệ kịp thời CB, GV, NV, HS góp phần nâng cao chất lượng GD toàn diện; có các phương án đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh; có đầy đủ hồ sơ, sổ sách được lưu trữ theo quy định. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng xây dựng kế hoạch hoạt động bám sát nhiệm vụ của nhà trường, thực hiện bồi dưỡng chuyên môn có hiệu quả.

### **Điểm yếu**

Đội ngũ CB, GV, NV thiếu, không ổn định gây khó khăn trong việc phân công chuyên môn.

Sĩ số học sinh trung bình trên lớp đều vượt quá mức quy định.

### **Kết quả**

Tiêu chí	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chí 1.1		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x	-
Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4	x			
Tiêu chí 1.5	x			-
Tiêu chí 1.6		x	x	x
Tiêu chí 1.7		x	x	-
Tiêu chí 1.8		x	x	-
Tiêu chí 1.9		x	x	-
Tiêu chí 1.10		x	x	-

**Số tiêu chí đạt: 8/10**

**Số tiêu chí không đạt: 02**

**Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh**

### **Mở đầu**

Đội ngũ CB quản lý có kinh nghiệm trong công tác quản lý, có năng lực lập kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục tốt theo yêu cầu của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia. Giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, nhiệt tình trách nhiệm, xây dựng khối đoàn kết vững chắc.

**Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng**

#### *Mức 1*

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

#### *Mức 2*

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;

b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

### Mức 3

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

## 1. Mô tả hiện trạng

### Mức 1

a) Căn cứ vào điều lệ trường Tiểu học TT 15/2026-BGDĐT nhà trường hiện có đội ngũ cán bộ quản lý đạt tiêu chuẩn theo quy định, cụ thể:

#### **Đ/c Bùi Thị Hạnh Liên – Hiệu trưởng nhà trường**

Năm tuyển dụng: 1995

Trình độ chuyên môn ban đầu: Trung cấp sư phạm cấp 1 tiểu học

Trình độ chuyên môn hiện nay: ĐHSP tiểu học

Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp

Trình độ quản lý: Đã tốt nghiệp khóa bồi dưỡng CB quản lý GD

Có 19 năm từ năm 1995 đến năm 2014 là giáo viên dạy văn hoá. Bổ nhiệm Phó hiệu trưởng trường Tiểu học Kim Đồng lần đầu tiên vào ngày 01 tháng 10 năm 2014. Bổ nhiệm Hiệu trưởng trường Mỹ Xá lần đầu tiên vào ngày 01 tháng 06 năm 2021. Bổ nhiệm lại Hiệu trưởng trường Mỹ Xá vào tháng 5/2026.

#### **Đ/c Đỗ Thu Hà – Phó hiệu trưởng nhà trường:**

Năm tuyển dụng: 2004

Trình độ chuyên môn ban đầu: ĐHSP tiểu học

Trình độ chuyên môn hiện nay: ĐHSP tiểu học

Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp

Trình độ quản lý: Đã tốt nghiệp khóa bồi dưỡng CB quản lý GD

Có 15 năm từ năm 2004 đến năm 2019 là giáo viên giảng dạy văn hoá

Bổ nhiệm Phó hiệu trưởng trường Tiểu học Mỹ Xá lần đầu tiên vào ngày 01 tháng 9 năm 2019. Bổ nhiệm lại phó hiệu trưởng trường tiểu học Mỹ Xá vào tháng 9/2024 [H2-2.1-01]

b) Hằng năm tập thể nhà trường bỏ phiếu tín nhiệm phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý. Kết quả tín nhiệm hàng năm của tập thể đối với cán bộ quản lý đạt 100%. Đ/c Hiệu trưởng được UBND phường nhận xét, đánh giá: Có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt, năng lực quản lý trường tiểu học vững vàng, phối hợp giữa nhà trường và địa phương hiệu quả. Năm học 2025 – 2026 Hiệu trưởng tự đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên. [H2-2.1-02]

c) Hằng năm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng tham gia đầy đủ lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn; nắm vững nội dung chương trình Giáo dục Phổ thông 2018. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng có chứng chỉ quản lý giáo dục. [H2-2.1-03];[H2-2.1-04]

**Mức 2**

a) Năm học 2024 - 2025 và năm học 2025-2026, có 02 năm học liên tiếp Hiệu trưởng đều đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên.

TT	Họ và tên	Năm học 2024 – 2025	Năm học 2025 – 2026
1	Bùi Thị Hạnh Liên	Tốt	Khá
2	Đỗ Thu Hà	Tốt	Khá

*Kết quả đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng theo TT 14/2018/BGDĐT [H2-2.1-05]*

b) Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về lý luận chính trị theo quy định của cấp trên. Đ/c Hiệu trưởng đã tốt nghiệp lớp trung cấp lý luận chính trị năm 2015; Đ/c Đỗ Thu Hà Phó hiệu trưởng tốt nghiệp lớp trung cấp chính trị vào năm 2020. Hằng năm tập thể nhà trường bỏ phiếu tín nhiệm phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý đạt kết quả cao 100%. [H2-2.1-03];[H2-2.1-04]

**Mức 3**

Trong 02 năm liên tiếp từ 2025 đến năm 2026 đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng theo TT14/2011 đạt mức khá và tốt. [H2-2.1-05]

**2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng có số năm công tác đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Cả 02 Đ/c đều có năng lực quản lý, trình độ chuyên môn vững vàng; tâm huyết, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao.

Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đã qua lớp bồi dưỡng quản lý GD, có đủ sức khỏe và năng lực để triển khai các hoạt động GD của nhà trường.

BGH đều có trình độ Tin học tốt.

**3. Điểm yếu**

Đội ngũ cán bộ quản lý chưa sử dụng thành thạo ngoại ngữ.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tiếp tục phát huy và bồi dưỡng năng lực quản lý, trình độ quản lý	BGH	Tham gia lớp các bồi dưỡng	Trong các năm học	
Tích cực tự học để nâng cao trình độ ngoại ngữ.	BGH		Trong các năm học	

**5. Tự đánh giá**

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt

a	Đạt	a	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	b	Đạt	-	
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt		Đạt	

**Kết quả:** Đạt Mức 3

## **Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên**

### *Mức 1*

a) Số lượng giáo viên đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; có giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh;

b) Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo đảm bảo quy định của Chính phủ và lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo kế hoạch của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

### *Mức 2*

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

### *Mức 3*

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

## **1. Mô tả hiện trạng**

### *Mức 1*

a) Hiện nay, nhà trường có 46 GV biên chế (tỉ lệ đạt 1,48 GV/lớp) trong đó GV văn hóa là 31 đ/c và 12 GV chuyên (trong đó: 02 GV dạy Âm nhạc, 02 GV dạy Mỹ thuật, 01 GV dạy Tin học, 03 GV dạy Thể dục, 04 GV dạy Ngoại ngữ); đảm bảo 100% số lớp được học 2 buổi/ngày và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định. [H2-2.2-01];

b) 100% GV trong biên chế có bằng tốt nghiệp đúng chuyên ngành theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học. Theo Luật giáo dục mới năm 2019, năm học 2025 - 2026 nhà trường có 44 GV đạt chuẩn trình độ đào tạo (*Đại học*), 02 GV đang theo học lớp nâng cao trình độ Đại học. (*Số liệu tính đến ngày 30/5/2026*)

Năm học	Tổng số GV	Trình độ							
		Trung cấp		Cao đẳng		Đại học		Trên Đại học	
		Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
2024-2025	43	0		2	4,65%	41	95,35%	0	
2025-2026	46	0		2	4,43 %	44	95,7%	0	

[H2-2.2-02];

c) Hằng năm, cuối mỗi năm học nhà trường đều tổ chức đánh giá, xếp loại GV chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học theo đúng quy trình: GV tự đánh giá, xếp loại sau đó tổ chuyên môn đánh giá, xếp loại và cuối cùng Hiệu trưởng đánh giá, xếp loại. Từ năm 2024-2025 giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên đạt 100%. Kết quả đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên hàng năm, cụ thể:

*Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo TT 20/2028/BGDĐT*

Năm học	Tổng số GV	Kết quả đánh giá xếp loại							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
2024-2025	43	36	100	0	0	0	0	0	
2025-2026	46	31	67,4	15	32,6	0	0	0	

*Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo TT 20/2018/BGDĐT* [H2-2.2-03]

Mức 2

a) Theo Luật Giáo dục số 123/QH/2025 ngày 10/12/2025 của Quốc hội nước Việt Nam sửa đổi luật GD năm 2019 được áp dụng thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2020, hiện nay nhà trường chưa có giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo. Trong năm học 2025 - 2026 trình độ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo là 95,7 % và được duy trì ổn định. [H2-2.2-02]

b) Từ năm học 2024 - 2025 đến năm học 2025-2026, nhà trường có 100% GV chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên. [H2-2.2-03]

c) Trong 02 năm học liên tiếp, từ năm học năm học 2024- 2025 đến năm học 2025-2026, nhà trường không có GV nào bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.[H2-2.2-04]

Mức 3

a) Đối chiếu với Luật giáo dục mới năm 2025 (*trình độ đào tạo chuẩn tiểu học là đại học*) nhà trường chưa có giáo viên nào đạt trình độ đào tạo trên chuẩn.

b) Trong các năm học 2025 – 2026 đánh giá giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá đạt 32,6%

## **2. Điểm mạnh**

Giáo viên tốt nghiệp đúng chuyên ngành đào tạo và được phân công giảng dạy đúng chuyên môn.

Đội ngũ GV của nhà trường trẻ, rất năng động, nhiệt tình, tâm huyết với nghề, thành thạo ứng dụng công nghệ thông tin thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục đặc biệt hoạt động ngoài giờ lên lớp.

### 3. Điểm yếu

Thiếu GV chuyên biệt làm tổng phụ trách Đội. Nhiều giáo viên tuổi nghề còn trẻ nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong chuyên môn.

Số giáo viên nghỉ thai sản và nuôi con thơ đông.

Năm học 2025 – 2026 trường có 02 GV trình độ Cao đẳng (4,43%).

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Động viên, tạo điều kiện giáo viên đi học nâng cao trình độ	BGH, GV	Theo lộ trình của Sở Nội vụ	Trong các năm học	
Tích cực tham mưu với Phòng VHXH về việc bổ sung và ổn định đội ngũ giáo viên	BGH		Trong các năm học	
Chủ động hợp đồng với GV vào đầu năm học đảm bảo đủ số lượng GV	HT		Đầu năm học	

### 5. Tự đánh giá

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a		a	Đạt
b	Đạt	b		b	Đạt
c	Đạt	c		-	-
Đạt		Đạt		Đạt	

**Kết quả:** đạt mức 3

#### Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

##### Mức 1

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

##### Mức 2

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

**Mức 3**

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

**1. Mô tả hiện trạng****Mức 1**

a) Nhà trường có 02 nhân viên và 01 giáo viên kiêm nhiệm cụ thể: 01 nhân viên kế toán, 01 nhân viên y tế học đường, 01 giáo viên kiêm nhiệm Tổng phụ trách Đội.[H2-2.3-01]

b) Nhân viên nhà trường được phân công công việc phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, năng lực thực tế của mỗi người, cụ thể như sau: Đ/c Trần Thị Thu Hiền là nhân viên kế toán có trình độ Đại học chuyên ngành kế toán được phân công làm công tác kế toán, tài chính; Đ/c Nguyễn Hồng Quang là nhân viên Y tế học đường có trình độ Trung cấp điều dưỡng, y sỹ được phân công phụ trách công tác Y tế học đường, kiêm công tác thủ quỹ của trường; Đ/c Trần Thị Hà Dung - GV kiêm nhiệm công tác Tổng phụ trách Đội; [H2-2.3 -02]

c) Trong những năm học vừa qua VP thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; giúp hiệu trưởng thực hiện công tác văn thư, nhiệm vụ quản lý tài chính, tài sản trong nhà trường và hạch toán kế toán, thống kê theo chế độ quy định; quản lý, lưu trữ hồ sơ của trường và thực hiện các nhiệm vụ khác khi hiệu trưởng phân công. Kết quả đánh giá viên chức hàng năm theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP như sau:

<b>Xếp loại</b> <b>Năm học</b>	<b>Tổng số NV</b>	<b>Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ</b>	<b>Hoàn thành Tốt nhiệm vụ</b>	<b>Hoàn thành nhiệm vụ</b>	<b>Không hoàn thành nhiệm vụ</b>
2024-2025	2	0	2	0	0
2025-2026	2	0	2	0	0

[H2-2.3-03]

**Mức 2**

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên của nhà trường còn thiếu theo quy định của thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 về hướng dẫn khung vị trí việc làm và định mức số người làm việc theo trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập. Cụ thể nhà trường hiện có 02 nhân viên và 01 giáo viên kiêm nhiệm làm công việc Tổng phụ trách [H2-2.3-01];[H2-2.3-02]

b) Trong các năm học liên tiếp từ năm học 2024-2025 đến năm học 2025-2026, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. [H2-2.3-03]

**Mức 3**

a) Nhân viên nhà trường có trình độ đào tạo đúng chuyên ngành đáp ứng được vị trí việc làm: NV kế toán có trình độ ĐH chuyên ngành kế toán doanh nghiệp; NV y tế có

trình độ Trung cấp chuyên ngành điều dưỡng, trung cấp y sĩ theo đúng chuyên môn; Tổng phụ trách Đội là GV Thể dục kiêm nhiệm. Mỗi NV ngoài công tác chính còn kiêm nhiệm một số công tác khác. NV nhà trường được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường. Các NV đều thực hiện tốt chuyên môn nghiệp vụ của mình.[H2-2.3-04];[H2-2.3-05]

b, Hằng năm, NV được tham gia các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức, được nhà trường tạo điều kiện cho bồi dưỡng thêm về nghiệp vụ như sử dụng phần mềm kế toán, phần mềm bảo hiểm, phần mềm phổ cập, chế độ tài chính. [H2-2.3-06]

## 2. Điểm mạnh

Trong nhiều năm, đội ngũ nhân viên nhiệt tình được đánh giá xếp thực hiện nhiệm vụ đều đạt ở mức tốt.

## 3. Điểm yếu

Chưa có nhân viên phụ trách thư viện, nhân viên công nghệ thông tin. Chưa có Tổng phụ trách Đội chuyên biệt.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tạo điều kiện cho NV tham gia học lớp nâng cao trình độ	BGH, NV	Khi có lớp, Tự BD	Trong các năm học	
Tham mưu với các cấp có thẩm quyền bổ sung NV thư viện, công nghệ thông tin và tổng phụ trách Đội	HT		Trong năm học 2026 - 2027	

## 5. Tự đánh giá

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Không đạt	a	Không đạt
b	Đạt	b	Đạt	b	Không Đạt
c	Đạt	-		-	-
Đạt		Không đạt		Không đạt	

**Kết quả:** Đạt Mức 1

### Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

#### Mức 1

- Đảm bảo về tuổi học sinh tiểu học theo quy định;
- Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;
- Được đảm bảo các quyền theo quy định.

#### Mức 2

*Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.*

### Mức 3

*Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.*

## 1. Mô tả hiện trạng

### Mức 1

a, HS của nhà trường đảm bảo đúng quy định về độ tuổi tại Điều 31 Điều lệ trường tiểu học theo Thông tư số 15 ngày 24 tháng 3 năm 2026. Năm học 2025 – 2026 tỉ lệ HS toàn trường học đúng độ tuổi đạt từ 99,2% đến 100%. Hằng năm, nhà trường huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%. Trong những học sinh không học đúng độ tuổi, không có học sinh dưới 6 tuổi và trên 14 tuổi. [H2-2.4-01]; [H2-2.4-02]

b) Theo Điều 32 Điều lệ trường tiểu học, 100% HS của trường thực hiện đầy đủ nhiệm vụ học tập và đạt kết quả hoạt học tập cao. Ngoài ra, HS chấp hành nội quy nhà trường; đi học đều và đúng giờ; giữ gìn sách vở và đồ dùng học tập. Hiếu thảo với cha mẹ, ông bà; kính trọng, lễ phép với thầy giáo, cô giáo, nhân viên và người lớn tuổi; đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ bạn bè, người khuyết tật và người có hoàn cảnh khó khăn. Rèn luyện thân thể, giữ vệ sinh cá nhân. Tham gia các hoạt động tập thể trong và ngoài giờ lên lớp; giữ gìn, bảo vệ tài sản nơi công cộng; tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện trật tự an toàn giao thông. Góp phần bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường, địa phương. [H2-2.4-03]; [H2-2.4-04];[H2-2.4-05];

c) Học sinh được đảm bảo các quyền theo quy định tại Điều 33 Điều lệ trường tiểu học. Đó là được đảm bảo quyền được học tập, được xét lên lớp, xét HTCTTH; được bảo vệ, chăm sóc, tôn trọng và đối xử công bằng, thân thiện, được GD đầy đủ các kĩ năng sống, được tham gia các hoạt động xã hội nhằm phát triển năng khiếu: Giao lưu HS năng khiếu các môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, giải toán tuổi thơ, phát triển năng lực, thể dục thể thao, vẽ tranh ... Đặc biệt là HS học hòa nhập được GV dạy theo quy định của Bộ GD&ĐT, được đối xử bình đẳng trong học tập và trong các hoạt động khác, được hỗ trợ đầy đủ chi phí học tập. Hằng năm, học sinh thuộc hộ nghèo được hưởng hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định của chính phủ và được miễn giảm các khoản đóng góp, tặng quần áo sách vở; HS năng khiếu, HS nghèo vượt khó được nhận học bổng từ các đoàn thể và các nhà hảo tâm. [H2-2.4-06];[H2-2.4-07];[H2-2.4-08];[H2-2.4-09];

### Mức 2

Các em HS của trường ngoan ngoãn, chấp hành tốt mọi quy định của trường lớp; tích cực học tập và rèn luyện; tham gia đầy đủ các hoạt động của trường; luôn có ý thức tránh những hành vi không được làm: vô lễ, xúc phạm nhân phẩm, danh dự, thân thể của người khác. Không có bạo lực học đường, không có học sinh kì thị trong lớp, trong trường. Học sinh nhà trường trung thực trong học tập, không gây rối an ninh trật tự trong nhà trường và nơi công cộng. [H2-2.4-06];[H2-2.4-07]

### Mức 3

Kết quả khen thưởng cuối năm học của HS theo TT27/2021/BGDĐT đạt từ 85% trở lên. Hằng năm, nhà trường luôn chú trọng đến việc bồi dưỡng HS tham gia cuộc thi và đạt nhiều thành tích cao. Năm học 2025 – 2026, nhà trường có nhiều thành tích trong cuộc thi *TDTT, chữ đẹp cấp tỉnh*; cuộc thi *Tiếng Anh qua Internet*. [H2-2.4-08];

### 2. Điểm mạnh

Học sinh nhà trường ngoan ngoãn, ham học, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của người học sinh, được đảm bảo đủ các quyền theo quy định. Hằng năm, trẻ em 6 tuổi vào học lớp 1 đều đạt 100%; Học sinh lớp 5 HTCTTH đạt 100%. Học sinh hứng thú, tích cực chủ động tham gia các cuộc thi, các hoạt động văn nghệ thể thao do các cấp tổ chức.

### 3. Điểm yếu

Còn một bộ phận nhỏ học sinh năng lực còn yếu, chưa tự tin trong các hoạt động tập thể.

Số lượng HS đạt giải cao các cuộc thi cấp tỉnh chưa nhiều.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Thường xuyên theo dõi và phát hiện học sinh có năng khiếu để kịp thời bồi dưỡng và phát triển.	GV	Trao đổi với CMHS	Trong các năm học	8-10 triệu/năm
Tổ chức các hoạt động trải nghiệm với nhiều các hoạt động khác nhau giúp HS mạnh dạn và phát triển bản thân	Nhà trường	Ủng hộ của CMHS	Trong các năm học	15 – 20 triệu/năm
Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ GV phụ trách các đội tuyển			Trong các năm học	3-5 triệu/năm

### 5. Tự đánh giá

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	-		-	-
c	Đạt	-		-	-
Đạt		Đạt		Đạt	

**Kết quả:** Đạt Mức 3

### Kết Luận Tiêu Chuẩn 2

#### Điểm mạnh

Cán bộ quản lý trong nhà trường đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định trong *Điều lệ trường Tiểu học*, có nhiều năm công tác, kinh nghiệm trong chuyên môn, có phẩm chất tốt và có đủ năng lực trong quản lý Giáo dục.

Đội ngũ GV tâm huyết với nghề, có tinh thần trách nhiệm cao với công việc đặc biệt là giáo viên trẻ có ưu thế về sử dụng công nghệ thông tin và có nhiều thuận lợi cho hoạt

động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Nhân viên nhà trường luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Hàng năm, nhà trường luôn đạt phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3, trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 luôn đạt 100%; HS hoàn thành CTTH đạt 100%.

### Điểm yếu

Trình độ ngoại ngữ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên còn hạn chế.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên còn thiếu.

Tiêu chí	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chí 2.1		X	X	X
Tiêu chí 2.2		X	X	X
Tiêu chí 2.3		X		
Tiêu chí 2.4		X	X	X

**Số lượng tiêu chí đạt: 4/4**

**Số lượng tiêu chí không đạt: 0**

### Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

#### Mở đầu

Cơ sở vật chất và thiết bị là yếu tố đóng vai trò hỗ trợ tích cực cho quá trình dạy học, là điều kiện cần thiết để nâng cao chất lượng dạy học, cũng chính là phương tiện giúp nhà trường thực hiện thành công hoạt động giảng dạy trong giáo dục.

Hệ thống cơ sở vật chất của trường đầy đủ theo đúng quy định của trường Tiểu học. Nhà trường có các biện pháp duy trì, tăng cường hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục hiện có được sử dụng một cách có hiệu quả.

**Tiêu chí 3.1: Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định của Bộ GD&ĐT, bao gồm:**

#### Mức 1

- a) Vị trí đặt trường, điểm trường
- b) Quy mô
- c) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường; diện tích sàn xây dựng các hạng mục công trình.

#### Mức 2

- a) Diện tích khuôn viên, sân chơi, sân tập theo quy định;
- b) Sân chơi, sân tập đảm bảo cho HS luyện tập thường xuyên và hiệu quả.

#### Mức 3

Sân chơi, sân tập bằng phẳng, có cây bóng mát, có đồ chơi, thiết bị vận động.

### 1. Mô tả hiện trạng

#### Mức 1

a) Trường nằm ở phường Thành Nam có khuôn viên xanh, sạch, đẹp thoáng mát, tổng diện tích toàn trường là 4586,5m<sup>2</sup> bình quân 2,97m<sup>2</sup>/HS. Trên sân trường trồng nhiều cây xanh, cây hoa, cây cảnh,... sắp xếp hợp lý, vừa tạo bóng mát, vừa tổ chức các hoạt động giáo dục cho HS. Trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn năm 2007 và được công nhận lại năm 2025; đạt KĐCL mức 3 năm 2011; công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2018, khuôn viên trường luôn đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục. [H3-3.1-01];[H3-3.1-02];[H3-3.1-03]

b) Trường có cổng, biển tên trường theo nội dung quy định tại Điều 5 của Điều lệ trường tiểu học. Xung quanh trường được xây dựng tường cao 2m bảo đảm bảo an toàn và thẩm mỹ. [H3-3.1-04]

c) Có sân chơi, đảm bảo cho HS vui chơi, học tập an toàn, thân thiện. [H3-3.1-05]

#### Mức 2

a) Khu sân chơi và khu tập thể dực chưa riêng biệt. Diện tích trồng cây xanh chiếm khoảng 80% diện tích toàn trường. [H3-3.1-06]

b) Sân chơi rộng, thoáng mát, có ghế đá, cây bóng mát tạo không gian trong lành, an toàn cho HS tham gia vui chơi các hoạt động tập thể,..... thể dục, dân vũ, trước giờ học và giờ ra chơi, các trò chơi dân gian. [H3-3.1-05]

#### Mức 3

Sân chơi bằng phẳng. Cây bóng mát, cây cảnh phân bố đều trên sân tạo không gian mát mẻ, không khí trong lành. [H3-3.1-06]

### 2. Điểm mạnh

Khuôn viên trường được quy hoạch hợp lý, có cổng trường, biển tên trường, tường bao quanh đảm bảo an toàn, thẩm mỹ cho người và tài sản.

Cây trồng phân bố đều trên sân tạo không gian mát mẻ, không khí trong lành tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động NGLL.

### 3. Điểm yếu:

Diện tích sân chơi, sân tập chưa đủ theo quy định.

Thiết bị thể dục thể thao cho HS vui chơi và rèn luyện tại sân tập còn ở mức tối thiểu.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tham mưu với cấp trên đầu tư nhà đa năng, bãi tập	BGH	Ngân sách UBND	Trong các năm học	Trên 8 tỷ
Tham mưu với cấp trên, vận động các nhà hảo tâm để bổ sung thêm một số thiết bị cho HS vận động, vui chơi.	BGH	Xã hội hóa, ngân sách địa phương	Trong các năm học	20 triệu

**5. Tự đánh giá:**

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Không đạt	a	Không đạt
b	Đạt	b	Đạt	-	
c	Không Đạt	-		-	
Không Đạt		Không đạt		Không đạt	

**Kết quả: Không Đạt Mức 1**

**Tiêu chí 3.2: Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường học theo quy định của Bộ GD&ĐT, bao gồm**

*Mức 1*

- a) Khối phòng hành chính quản trị
- b) Khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập;
- c) Khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt.

*Mức 2:* Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường học theo quy định của Bộ GD&ĐT, bao gồm:

- a) Khối phòng hành chính quản trị
- b) Khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập;
- c) Khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt.

*Mức 3:* Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường học theo quy định của Bộ GD&ĐT, bao gồm:

- a) Khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập;
- b) Khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt.

### **1. Mô tả hiện trạng**

*Mức 1*

a) Nhà trường có khối phòng hành chính - quản trị, bao gồm: Phòng họp, phòng Hiệu trưởng, phòng Phó Hiệu trưởng, phòng văn phòng, phòng kế toán, phòng bảo vệ, khu vệ sinh..., khu để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên [H3-3.2-01].

b) Nhà trường có 31 phòng học/31 lớp vừa dạy học vừa làm nơi nghỉ trưa cho học sinh. Mỗi lớp học được trang bị đầy đủ bàn, ghế học sinh đúng quy cách và đủ chỗ ngồi cho học sinh; có bàn, ghế giáo viên; bảng lớp; hệ thống đèn và hệ thống quạt; [H3-3.2-02]

Nhà trường có khối phòng bộ môn: 01 phòng tin học. Phòng tin học có 35 máy tính để bàn được kết nối mạng Internet và tivi thông minh dành cho giáo viên giảng dạy. Nhà trường còn thiếu các phòng dạy Âm nhạc, mỹ thuật, tiếng anh, phòng đa chức năng [H3-3.2-03]

Nhà trường chưa có thư viện và NV phụ trách thư viện. Các trang thiết bị phục vụ cho việc quản lý, bảo quản tài liệu thư viện, việc đọc sách tại chỗ của GV, NV, HS trong thư viện còn hạn chế. Các thông tin, tài liệu liên quan đến các hoạt động GD còn hạn chế. Chưa có phòng thiết bị giáo dục, phòng truyền thống, phòng Đội. [H3-3.2-04]

c) Khối phụ trợ có 01 phòng họp, đầy đủ bàn ghế, máy chiếu, loa đài sử dụng làm nơi sinh hoạt chung và làm việc của giáo viên ngoài giờ dạy. Có 01 phòng Y tế với đầy đủ trang thiết bị: tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu, giường bệnh, cân điện tử. Hàng năm, y tế nhà trường kết hợp với trạm y tế phường tổ chức khám sức khỏe cho HS, có đầy đủ hồ sơ khám bệnh cho HS. [H3-3.2-05]

Khu vệ sinh học sinh: bố trí phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt; khu vệ sinh đặt ở mỗi tầng nhà lớp học thuận tiện cho sử dụng, không làm ảnh hưởng môi trường.

Cổng, hàng rào: Khuôn viên của trường ngăn cách với bên ngoài bằng tường xây, bảo đảm vững chắc, an toàn. Cổng trường kiên cố, vững chắc có gắn biển tên trường. [H3-3.2-06]

Khu sân chơi, thể dục thể thao: Có một sân chung của nhà trường để tổ chức các hoạt động của toàn trường; sân lát gạch bằng phẳng, bốn mùa cây xanh bóng mát; chưa có sân thể dục thể thao bảo đảm an toàn và có dụng cụ, thiết bị vận động cho học sinh. [H3-3.2-07]

Khối phục vụ sinh hoạt: Nhà trường có 01 bếp ăn bán trú thiết kế một chiều với diện tích 70m<sup>2</sup>. Bếp ăn bán trú được trang bị đầy đủ đồ dùng nấu ăn bằng i-nox, đảm bảo an toàn thực phẩm. Các phương tiện thu gom rác được xử lý theo đúng quy định. 100% học sinh được ăn và nghỉ trên các lớp học, có bàn ghế bán trú phù hợp với học sinh. Hàng năm, nhà trường được kiểm tra và công nhận là bếp ăn vệ sinh, an toàn. Nhà trường có hồ sơ lưu trữ đúng quy định. [H3-3.2-08]

Mức 2:

Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường học theo quy định của Bộ GD&ĐT đã được mô tả tại mức 1.

Khối phòng hỗ trợ học tập: Nhà trường chưa có Phòng truyền thống và phòng Đội Thiếu niên bố trí riêng biệt.

Khu sân chơi, thể dục thể thao: chưa bố trí các sân tập thể dục thể thao riêng cho từng môn; Chưa có nhà đa năng.

Tất cả các hạng mục công trình được xây dựng kiên cố và cấp công trình xây dựng từ cấp IV trở lên.

## 2. Điểm mạnh

Hệ thống khối phòng học, phòng hành chính đều được xây dựng kiên cố. Trang thiết bị bên trong cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy và học.

## 3. Điểm yếu

Khối phòng học tập, phòng hỗ trợ học tập còn thiếu: phòng dạy Âm nhạc, mỹ thuật, phòng tiếng anh, phòng đa năng, phòng thư viện; Khối phòng hành chính còn thiếu phòng chờ giảng, phòng nghỉ của giáo viên, phòng truyền thống Đội, phòng riêng biệt để hỗ trợ dạy học trẻ khuyết tật.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tích cực, chủ động, kiên trì	UBND	Ngân sách	Các năm	

tham mưu với UBND phường tiếp tục đầu tư CSVC	phường, CMHS	của phường, tỉnh	học	
Tu bổ, sửa chữa những phòng học đã xuống cấp		Ngân sách		20-50 triệu/năm

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Không đạt	a	Không đạt
b	Không Đạt	b	Không đạt	b	Không đạt
c	Đạt	c	Không đạt	-	-
Không Đạt		Không đạt		Không đạt	

**Kết quả: không Đạt Mức 1**

**Tiêu chí 3.3: Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo theo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT, bao gồm:**

*Mức 1*

a) Hệ thống cấp nước sạch; hệ thống cấp điện; hệ thống phòng cháy chữa cháy; hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc và khu gom rác thải;

b) Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố;

c) Thiết bị dạy học.

*Mức 2*

Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố, mật độ sử dụng đất đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT.

*Mức 3*

Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố, mật độ sử dụng đất đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT.

### 1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Nhà trường có hệ thống cấp nước sạch do nhà máy nước Nam Định cung cấp, đáp ứng nhu cầu sử dụng, bảo đảm các quy định và tiêu chuẩn chất lượng nước theo quy định hiện hành; hệ thống thoát nước, công thu gom kết hợp rãnh có nắp đậy và hệ thống xử lý nước thải bảo đảm chất lượng nước thải theo quy định trước khi thải ra môi trường; Hệ thống cấp điện của nhà trường bảo đảm đủ công suất và an toàn phục vụ hoạt động của trường; Hệ thống phòng cháy, chữa cháy mới đưa vào sử dụng năm 2024 bảo đảm theo các quy định hiện hành; Nhà trường sử dụng 2 hệ thống mạng kết nối internet của Vinaphon và Viettheo phục vụ các hoạt động của trường; 100% các lớp có kết nối mạng. Khu thu gom rác thải: bố trí độc lập, cách xa các khối phòng chức năng, ở cuối hướng gió; có lối ra vào riêng, thuận lợi cho việc thu gom, vận chuyển rác; có hệ thống thoát nước riêng, không ảnh hưởng đến môi trường. [H3-3.3-01]

b) Các hạng mục công trình được xây dựng kiên cố. Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố đều trên 40%. [H3-3.3-02]

c) Nhà trường có 06 máy tính văn phòng, 03 máy tính xách tay (laptop), 06 máy in, 15 máy chiếu, 16 ti vi, 03 loa nén, 02 loa thùng phục vụ cho công tác quản lý hành chính và phục vụ cho công tác soạn giảng, tra cứu tài liệu và các hoạt động giáo dục. Phòng Tin học có đầy đủ bàn ghế, 24 máy tính kết nối Internet để phục vụ cho việc học tập của HS và làm việc của CB, GV, NV. Nhà trường chưa có đủ trang thiết bị dạy học theo quy định của Bộ GD. Hàng năm, sau khi phân công chuyên môn cho GV, nhà trường tổ chức bàn giao lớp học, bàn giao đồ dùng cho giáo viên. Đồ dùng bàn giao cho GV được sắp xếp vào hệ thống tủ ngay trên phòng học, giúp GV thuận tiện trong việc sử dụng và bảo quản và được GV nghiên cứu cách sử dụng theo tổ khối trong buổi sinh hoạt chuyên môn. Nhà trường chỉ đạo cho các tổ khối trong mỗi buổi sinh hoạt chuyên môn phải lên được kế hoạch chuẩn bị đồ dùng dạy học và thảo luận cách sử dụng đồ dùng dạy học như thế nào trong tiết dạy để đem lại hiệu quả cao. Nhà trường đã tiến hành kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học của GV rất nghiêm túc. Bằng các hình thức: dự giờ thăm lớp, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hồ sơ, sổ sách, kiểm tra kiến thức HS,... nhà trường đã thực hiện tốt công tác khuyến khích, thúc đẩy GV tích cực sử dụng và sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học. Ngoài ra, hàng năm nhà trường còn khuyến khích GV tự làm đồ dùng dạy có hiệu quả sử dụng cao. Các thiết bị dạy học giúp cho các tiết học diễn ra sinh động, nhẹ nhàng, HS được quan sát, được thực hành trải nghiệm nên HS rất hào hứng, tích cực chủ động học tập vì vậy HS dễ ghi nhớ và nắm vững kiến thức. [H3-3.3-03]

#### Mức 2

Tất cả các hạng mục công trình được xây dựng kiên cố và cấp công trình xây dựng từ cấp IV trở lên. Mật độ sử dụng đất chưa đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT.

#### 2. Điểm mạnh

Có đầy đủ các loại máy văn phòng (máy tính, máy in...) phục vụ công tác quản lý, giảng dạy. Thường xuyên kiểm kê, sửa chữa, nâng cấp, bổ sung đồ dùng, thiết bị dạy học.

#### 3. Điểm yếu

Thiết bị dạy học theo quy định của Bộ GD còn thiếu. Mật độ sử dụng đất chưa đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1.

#### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Vận động các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị	BGH, CMHS		Trong các năm học	30 triệu/năm
Quy hoạch lại CSVC theo định hướng lâu dài	Nhà nước	Ngân sách	Trong các năm học	

#### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Không đạt	*	Không đạt
b	Không đạt	-		-	-
c	Đạt	-		-	-
Không đạt		Không đạt		Không đạt	

### **Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước**

#### *Mức 1*

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, GV, nhân viên, HS đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho HS khuyết tật học hòa nhập;

b) Hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho GV, nhân viên và HS;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

#### *Mức 2*

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### Mức 1

a) Nhà trường có 2 khu vệ sinh dành riêng cho giáo viên và học sinh đều là công trình tự hoại, có mái che. Nhà vệ sinh có tách ra 2 khu vệ sinh nam - nữ riêng biệt. Khu vệ sinh liền với dãy phòng học mới đưa vào sử dụng năm 2017, Diện tích 12m<sup>2</sup>/phòng, có hệ thống nước sạch dội rửa thường xuyên, có hồ ga chứa nước thải. Khu vệ sinh nằm tách rời dãy lớp học diện tích 110 m<sup>2</sup> đã xuống cấp. [H3-3.4-01];[H3-3.4-02]

b) Hệ thống thoát nước của nhà trường chạy dài, có nắp đậy, có tình trạng ứ đọng nước khi trời mưa. Nhà trường sử dụng nước uống qua hệ thống lọc RO và nước sinh hoạt hàng ngày bằng nước máy sạch đảm bảo an toàn. Có bồn rửa tay cho học sinh đảm bảo an toàn, vệ sinh; pano tuyên truyền phù hợp với cảnh quan. [H3-3.4-02];[H3-3.4-03]

c) Trong trường có khu vực tập kết rác thuận lợi giúp cho việc thu gom và xử lý rác đạt hiệu quả, thùng rác có nắp đậy. Rác thải của nhà trường được xử lý thường xuyên, đúng cách, đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường. [H3-3.4-04];[H3-3.4-05]

#### Mức 2

a) Khu vệ sinh được xây dựng ở góc khuất của trường, phù hợp với cảnh quan nhà trường. Diện tích và các thiết bị khu nhà vệ sinh cũ theo quy định của nhà vệ sinh chưa đạt chuẩn. [H3-3.4-01];[H3-3.4-02]

b) Trường có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt. Hệ thống cống đã cũ, ứ đọng nước khi trời mưa to. Khu tập trung rác thải được bố trí ở vị trí thuận tiện, cách biệt. Rác được thu gom hằng ngày và vận chuyển tới nơi xử lý tập trung. Không để rác thải, nước thải tồn đọng trong khu vực trường gây ô nhiễm môi trường. [H3-3.4-03];[H3-3.4-04];[H3-3.4-05]

### **2. Điểm mạnh**

Trường có công trình vệ sinh riêng cho CB, GV, NV và HS, có nhà vệ sinh riêng cho nam và nữ. Công trình vệ sinh được quy hoạch ở vị trí phù hợp với cảnh quan trường, thuận tiện, an toàn, sạch sẽ;

Sử dụng 100% nước sạch cho sinh hoạt và khu vệ sinh; việc thu gom, xử lý rác thải đảm bảo yêu cầu.

### 3. Điểm yếu

Diện tích khu vệ sinh còn chật hẹp, một khu nhà vệ sinh xuống cấp, một số thiết bị nhà vệ sinh còn thiếu nhiều (mức sử dụng hiện tại so với quy định là 380HS/bê), đường đi chưa có mái che dẫn tới những bất cập cho CB, GV, NV, HS khi trời mưa.

Hệ thống cống thoát nước bao quanh sân trường bị ứ đọng mỗi khi mưa to vì cống thoát nước ngoài đường cao hơn trong trường.

Ý thức giữ gìn vệ sinh của một số học sinh ở lớp dưới đôi khi chưa tốt.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc giữ gìn vệ sinh của HS	BGH, TPT Đội, HĐTQ	Pano, khẩu hiệu tuyên truyền	Trong các năm học	
Tham mưu với UBND phường khơi thông hệ thống thoát nước trước cổng trường	UBND phường	Kinh phí của phường	Từ năm học 2024-2025	

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	-	
b	Đạt	b	Đạt	-	
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt			

**Kết quả:** Đạt Mức 2

### Tiêu chí 3.5: Thiết bị

#### Mức 1

- Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;
- Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;
- Hàng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

#### Mức 2

- Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;
- Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;
- Hàng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

#### Mức 3

*Thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.*

## **1. Mô tả hiện trạng**

### Mức 1

a) Nhà trường có các thiết bị văn phòng và các thiết bị khác như: 01 bộ bàn quỳ ghế phòng họp hội đồng, 2 bộ bàn ghế làm việc trong các phòng hành chính - quản trị; Có 15 máy chiếu, 16 tivi lắp cố định trên các phòng học, 20 máy tính để bàn, 03 máy tính xách tay; 01 bộ âm thanh lưu động. .... Các thiết bị trên đều hoạt động tốt. [H3-3.5-01];[H3-3.5-02]

b) Nhà trường còn có một số tài liệu dạy học chung cho môn Thể dục, Âm nhạc, Tin học, Tiếng Anh, hoạt động tập thể.[H3-3.5-01]

c) Cuối mỗi năm học, nhà trường tổ chức kiểm kê toàn bộ đồ dùng dạy học của các lớp; Đánh giá việc sử dụng và bảo quản của GV. Đầu tháng 8 nhà trường tổ chức bàn giao và phát động tu sửa, cải tiến, làm bổ sung đồ dùng chuẩn bị cho năm học mới. [H3-3.5-03];[H3-3.5-04];[H3-3.5-05]

### Mức 2

a) 100% máy tính của nhà trường đều được kết nối Internet cáp quang tốc độ cao, đường truyền ổn định phục vụ hoạt động quản lý, hoạt động dạy học của nhà trường, trong đó có 6 máy tính phục vụ hoạt động quản lý và 15 máy tính phục vụ dạy học. [H3-3.5-01]

b) Trường có một số thiết bị, đồ dùng dạy học dùng chung theo quy định. [H3-3.5-01];[H3-3.5-02]

c) Hàng năm, nhà trường kiểm kê vào cuối năm học trên cơ sở đó dành kinh phí mua sắm, bổ sung thêm thiết bị dạy học và phát động cán bộ, GV tự làm đồ dùng dạy học. Nhiều GV phát huy được khả năng sáng tạo của bản thân tự làm một số đồ dùng của GV và HS được làm thông qua các hình ảnh, biểu tượng, sơ đồ có kiểu dáng, màu sắc bắt mắt, đem lại hiệu quả GD cao, giúp HS dễ hiểu, hiểu sâu, nhớ lâu kiến thức. [H3-3.5-06]

### Mức 3

Hàng năm, sau khi phân công chuyên môn cho GV, nhà trường tổ chức bàn giao lớp học, bàn giao đồ dùng cho giáo viên. Đồ dùng bàn giao cho GV được sắp xếp vào hệ thống tủ ngay trên phòng học, giúp GV thuận tiện trong việc sử dụng và bảo quản và được GV nghiên cứu cách sử dụng theo tổ khối trong buổi sinh hoạt chuyên môn. Nhà trường chỉ đạo cho các tổ khối trong mỗi buổi sinh hoạt chuyên môn phải lên được kế hoạch chuẩn bị đồ dùng dạy học và thảo luận cách sử dụng đồ dùng dạy học như thế nào trong tiết dạy để đem lại hiệu quả cao. Nhà trường đã tiến hành kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học của GV rất nghiêm túc. Bằng các hình thức: dự giờ thăm lớp, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hồ sơ, sổ sách, kiểm tra kiến thức HS,... nhà trường đã thực hiện tốt công tác khuyến khích, thúc đẩy GV tích cực sử dụng và sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học. Ngoài ra, hàng năm nhà trường còn khuyến khích GV tự làm đồ dùng dạy có hiệu quả sử dụng cao. Các thiết bị dạy học giúp cho các tiết học diễn ra sinh động, nhẹ nhàng, HS

được quan sát, được thực hành trải nghiệm nên HS rất hào hứng, tích cực chủ động học tập vì vậy HS dễ ghi nhớ và nắm vững kiến thức. [H3-3.5-06]

## 2. Điểm mạnh

Thường xuyên kiểm kê, sửa chữa, nâng cấp, bổ sung đồ dùng, thiết bị dạy học.

## 3. Điểm yếu

Đồ dùng, thiết bị dạy học phục vụ cho chương trình GDPT 2018 chưa được cấp.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tổ chức cuộc thi thiết kế đồ dùng dạy học tự làm đồ dùng dạy học. Tăng cường sử dụng vào giảng dạy.	Cán bộ, GV		Trong các năm học	15 triệu/năm
Tham mưu với các cấp có thẩm quyền, địa phương và CMHS hỗ trợ kinh phí để mua sắm thêm một số đồ dùng cần thiết.	BGH		Trong các năm học	15 triệu đồng

## 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	*	Không đạt
b	Đạt	b	Đạt	-	
c	Đạt	c	Đạt	-	
Đạt		Đạt		Không đạt	

**Kết quả:** Đạt Mức 2

### Tiêu chí 3.6: Thư viện

#### Mức 1

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

#### Mức 2

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.

#### Mức 3

*Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên; hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, GV, nhân viên và HS.*

## **1. Mô tả hiện trạng**

### Mức 1

a) Nhà trường chưa có phòng ghép thư viện và phòng văn phòng, chưa có NV phụ trách thư viện. Các trang thiết bị phục vụ cho việc quản lý, bảo quản tài liệu thư viện, việc đọc sách tại chỗ của GV, NV, HS trong thư viện còn hạn chế.. [H3-3.6-01];[H3-3.6-02]

b) Trong thư viện nguồn sách, báo, sách tham khảo, truyện,...còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập của GV-NV-HS. [H3-3.6-03];[H3-3.6-04]

c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo. [H3-3.6-05]

### Mức 2

Thư viện chưa đạt chuẩn Thư viện. [H3-3.6-06]

### Mức 3

Thư viện của nhà trường chưa đạt Thư viện trường học tiên tiến.

## **2. Điểm mạnh**

Không

## **3. Điểm yếu**

Thư viện chưa đáp ứng được thư viện đạt chuẩn.

Số lượng sách mới bổ sung vào thư viện còn hạn chế do nguồn kinh phí còn hạn hẹp.

Chưa có nhân viên nên việc tổ chức các hoạt động của thư viện chưa được đa dạng, thu hút học sinh hưởng ứng tham gia.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

<b>Giải pháp cụ thể</b>	<b>Nhân lực thực hiện</b>	<b>Điều kiện để thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Dự kiến kinh phí</b>
Tham mưu với thành phố xây mới phòng thư viện	BGH		Trong các năm học	
Có kế hoạch luân chuyển – giao lưu sách giữa các lớp, bổ sung đa dạng về chủng loại	BGH, NV, GV, HS		Trong các năm học	
Tham mưu với phòng Nội vụ điều động nhân viên thư viện chuyên trách	BGH		Đầu năm học	
Cử, tạo điều kiện cho NV kiêm nhiệm đi bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn	BGH, NV	Lớp bồi dưỡng nâng cao	Trong các năm học	

**5. Tự đánh giá:**

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Không Đạt	*	Không đạt	*	Không đạt
b	Không Đạt	-	-	-	-
c	Không Đạt	-	-	-	-
Không Đạt		Không đạt		Không đạt	

**Kết quả:** Không đạt

**Kết luận về Tiêu chuẩn 3****Điểm mạnh**

Khuôn viên của nhà trường được quy hoạch hợp lý. Có công trường, biển trường và tường bao quanh theo đúng quy định, đảm bảo an toàn và thẩm mỹ.

Có đầy đủ các loại thiết bị cơ bản phục vụ công tác quản lý, giảng dạy, và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Nhà trường có công trình vệ sinh riêng cho CB, GV, NV, HS, riêng cho nam và nữ. Công trình vệ sinh được quy hoạch ở vị trí phù hợp với cảnh quan trường học, thuận lợi, an toàn, sạch sẽ.

Nhà để xe cho CB, GV, NV và HS đảm bảo an toàn, thuận tiện.

Nguồn nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng của CB, GV, NV và HS; hệ thống thoát nước, thu gom rác đảm bảo yêu cầu.

**Điểm yếu**

Chưa có đủ khối phòng hành chính phục vụ cho học tập.

Chưa có phòng chức năng riêng biệt để hỗ trợ dạy HS khuyết tật, phòng riêng biệt cho các bộ môn Âm nhạc, Mĩ thuật, Tiếng Anh.

Nguồn kinh phí của nhà trường eo hẹp nên việc bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học còn ở mức độ hạn chế.

Nhà trường chưa có thư viện.

Tiêu chí	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chí 3.1	x			
Tiêu chí 3.2	x			
Tiêu chí 3.3	x			
Tiêu chí 3.4		x	x	-
Tiêu chí 3.5		x	x	
Tiêu chí 3.6	x			

**Số lượng tiêu chí đạt: 2/6**

**Số lượng tiêu chí không đạt: 04**

## **Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

### **Mở đầu**

Giáo dục học sinh trở thành những con người toàn diện về năng lực, phẩm chất cũng như việc nâng cao chất lượng giáo dục và việc xây dựng cơ sở vật chất, ngoài việc cố gắng, nỗ lực của nhà trường thì sự quan tâm, phối hợp của gia đình và xã hội là việc làm rất cần thiết.

Trong những năm gần đây, nhờ có sự chỉ đạo chặt chẽ, đồng bộ từ phía Đảng và Chính quyền địa phương, sự phối hợp giữa nhà trường và Ban đại diện CMHS, chất lượng GD HS đã đạt hiệu quả tốt. Đồng thời đã huy động được nguồn lực lớn về tinh thần, vật chất, góp phần xây dựng trường Tiểu học Mỹ Xá ngày càng khang trang.

### **Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh**

#### *Mức 1*

- a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện CMHS;
- b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

#### *Mức 2*

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với CMHS; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.*

#### *Mức 3*

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### *Mức 1*

a) Vào đầu mỗi năm học, giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp toàn thể CMHS, Ban đại diện CMHS được bầu ra trong các cuộc họp phụ huynh. Ban đại diện CMHS lớp gồm 3 thành viên: 01 Trưởng ban, 01 Phó ban và 01 Ủy viên. Ban đại diện CMHS trường bao gồm các thành viên là trưởng Ban đại diện CMHS của các lớp. Ban đại diện CMHS trường bầu ra Ban Thường trực gồm 03 thành viên: 01 trưởng ban, 01 phó ban, 01 ủy viên. Ban đại diện CMHS trường được tổ chức, phân công nhiệm vụ, quyền và trách nhiệm theo đúng quy định tại Điều lệ Ban đại diện CMHS theo Thông tư số 55/2011/TT-BDDT ngày 22/11/2011. Trong năm học, tổ chức họp toàn thể CMHS lớp 3 lần, họp Ban đại diện CMHS thường kỳ theo chương trình cả năm học; tổ chức cuộc họp do CMHS, Ban đại diện CMHS quyết định [H4-4.1-01];[H4-4.1-02];[H4-4.1-03]

b) Vào đầu năm học, Ban đại diện CMHS đưa ra kế hoạch hoạt động năm học cụ thể như hoạt động phối hợp với GVCN, nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục; tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục [H4-4.1-04]

c) Trong các năm học, cuối học kì I và cuối năm học Ban đại diện CMHS của nhà trường đã họp để rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch, đồng thời có điều chỉnh bổ

sung kế hoạch để phù hợp với tình hình thực tế. Vì vậy trong các năm học gần đây ban đại diện CMHS luôn hoàn thành các nhiệm vụ trong kế hoạch đã đề ra, được toàn thể CMHS toàn trường đồng thuận và tin nhiệm. [H4-4.1-05]

## Mức 2

Ban đại diện CMHS phối hợp hiệu quả với nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục. Ban đại diện CMHS theo dõi các khoản thu chi thỏa thuận của nhà trường cùng với nhà trường vận động các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm để bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục như: các cuộc giao lưu, trải nghiệm, trang trí không gian lớp học, vệ sinh trường lớp,... Đặc biệt, Ban đại diện CMHS đã phối hợp chặt chẽ với nhà trường, giáo viên chủ nhiệm trong việc giáo dục phẩm chất đạo đức, hỗ trợ việc học tập của con em, cung cấp cho học sinh những kiến thức thực tế, truyền thống của địa phương; những kỹ năng sống cơ bản, thiết thực, gần gũi với thực tế cuộc sống của học sinh. Cùng với nhà trường và vận động các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm giúp đỡ trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trong và ngoài nhà trường. Trong các cuộc họp phụ huynh, Ban đại diện CMHS đã tổ chức tuyên truyền những kiến thức về pháp luật, chủ trương chính sách đối với giáo dục như: giúp cha mẹ biết được quyền của trẻ em, quyền lợi của bảo hiểm y tế; những điểm mới của ngành giáo dục như: chương trình GDPT 2018, một số biện pháp giáo dục học sinh, phương pháp dạy học con em khi ở nhà.... Ban đại diện CMHS đã phối hợp với nhà trường trong việc vận động trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập, đi học đúng độ tuổi. [H4-4.1-06];[H4-4.1-07]

## Mức 3

Ban đại diện CMHS đã phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS. Ban đại diện CMHS tham gia tích cực trong việc phối hợp với nhà trường tặng quà cho HS nghèo, cận nghèo, thăm hỏi tặng quà cho gia đình thương binh liệt sỹ ở địa phương, các buổi hoạt động ngoại khoá theo các chủ đề. Trong các hoạt động quan trọng của nhà trường như khai giảng năm học, sơ kết, tổng kết năm học, nhà trường đều mời Ban đại diện CMHS tham dự để cha mẹ cùng đóng góp ý kiến xây dựng các hoạt động của nhà trường ngày càng phát triển. [H4-4.1-08]

## **2. Điểm mạnh**

Ban đại diện CMHS thường xuyên quan tâm đến các hoạt động, phong trào của lớp, của trường. Ban đại diện CMHS của nhà trường, lớp luôn luôn phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường, góp phần đẩy mạnh nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục.

Ban đại diện CMHS thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn tạo được sự đồng thuận cao của phụ huynh toàn trường trong mọi hoạt động.

## **3. Điểm yếu**

Một số CMHS đi làm ăn xa nên việc nắm bắt được các nội dung, kế hoạch hoạt động của lớp, của trường chưa kịp thời, chưa đúng thời điểm.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

<b>Giải pháp cụ thể</b>	<b>Nhân lực thực hiện</b>	<b>Điều kiện để thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Dự kiến kinh phí</b>
Bố trí, sắp xếp thời gian tổ chức cuộc họp hợp lý.	BGH, BCMHS	Kế hoạch, thời gian	Hàng năm	
Thông báo kế hoạch của lớp, trường tới CMHS vắng bằng hình thức khác: điện thoại, qua sổ liên lạc điện tử SMAS,...	GVCN	Kế hoạch, thời gian	Sau mỗi cuộc họp	

## 5. Tự đánh giá

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	-		-	
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt		Đạt	

**Kết quả:** Đạt Mức 3

### Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

#### Mức 1

- a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;
- b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;
- c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

#### Mức 2

- a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;
- b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

#### Mức 3

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

## 1. Mô tả hiện trạng

#### Mức 1

a) Trong các cuộc họp đầu năm, nhà trường luôn chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch năm học, các biện pháp cụ thể để tổ chức các hoạt động huy động học sinh ra lớp, công tác phổ cập giáo dục, biện pháp tăng cường cơ sở vật chất,.. để phát triển nhà trường. [H4-4.2-01];

b) Lực lượng Đoàn viên trẻ của nhà trường nhiệt tình, có trách nhiệm cao, luôn chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, Đoàn thanh niên xã tổ chức tuyên truyền giúp người dân nâng cao ý thức chấp hành tốt Luật An toàn giao thông, khắc phục ùn tắc giao thông ở cổng trường sau giờ tan học. Nhà trường thông báo kịp thời tới CMHS kế hoạch giáo dục, đặc biệt là thông tin tuyển sinh lớp 1 và tư vấn cho học sinh, phụ huynh thi tuyển vào các trường điển hình qua phương tiện truyền thông như đài phát thanh phường, cổng thông tin điện tử của nhà trường. [H4-4.2-02]

c) Nhà trường đã huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức cá nhân đúng quy định. Nhà trường kết hợp với Ban đại diện CMHS tiếp nhận ngày công hoặc bằng hiện vật, công trình mà các tổ chức, cá nhân có lòng hảo tâm ủng hộ để xây dựng CSVC nhà trường. [H4-4.2-03]

## Mức 2

a) Nhà trường được Đảng ủy, chính quyền địa phương tạo điều kiện để từng bước thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. [H4-4.2-02];[H4-4.2-04]

b) Nhà trường thường xuyên phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; Chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa như kết hợp với Đoàn thanh niên tri ân các anh hùng liệt sĩ, viếng nghĩa trang liệt sĩ, tri ân học sinh ra trường và bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương, tổ chức Tết Trung thu cho các em, phối hợp với công an phường trong việc tuyên truyền về an toàn trường học, xây dựng cổng trường an toàn. [H4-4.2-01];[H4-4.2-05]

## Mức 3

Kiên trì tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương. [H4-4.2-06];

## 2. Điểm mạnh

Mọi hoạt động trong nhà trường luôn có sự phối kết hợp chặt chẽ Ban đại diện CMHS, Đảng ủy, chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể nên nhà trường luôn nhận được sự ủng hộ, trợ giúp có ý nghĩa thiết thực góp phần vào thành tích GD chung của địa phương.

## 3. Điểm yếu

Điều kiện ngân sách của địa phương còn hạn hẹp nên việc bổ sung cơ sở vật chất cho nhà trường còn ở mức độ hạn chế.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

<b>Giải pháp cụ thể</b>	<b>Nhân lực thực hiện</b>	<b>Điều kiện để thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Dự kiến kinh phí</b>
Nâng cao chất lượng giảng dạy để thu hút các lực lượng ủng hộ	BGH, GV, NV, HS, PHHS		Trong các năm học	
Phối hợp với Đoàn Thanh niên phường xây dựng những sân chơi bổ ích cho các thiếu niên, nhi đồng	TPT Đội, Bí thư chi đoàn, Đoàn phường	Ngân sách của trường, địa phương	Trong dịp hè	

## 5. Tự đánh giá

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	a	Đạt
b	Đạt	b	Đạt	-	
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt		Đạt	

**Kết quả:** Đạt Mức 3

### Kết luận về Tiêu chuẩn 4

#### Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, đã tạo được mối quan hệ tốt với phụ huynh học sinh và xã hội; thường xuyên phối hợp với các tổ chức, đoàn thể ngoài nhà trường, tạo được sự đồng bộ, thống nhất trong công tác giáo dục toàn diện cho học sinh;

Thường xuyên tuyên truyền để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về nội dung, phương pháp và cách đánh giá học sinh, tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục;

Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với cấp uỷ Đảng, chính quyền, phối hợp với các lực lượng xã hội, nhân dân địa phương để nâng cao chất lượng GD toàn diện.

#### Điểm yếu

Điều kiện ngân sách còn hạn hẹp nên việc bổ sung cơ sở vật chất cho nhà trường còn ở mức độ hạn chế.

<b>Tiêu chí</b>	<b>Không đạt</b>	<b>Đạt</b>		
		<i>Mức 1</i>	<i>Mức 2</i>	<i>Mức 3</i>
Tiêu chí 4.1		X	X	X
Tiêu chí 4.2		X	X	X

**Số lượng tiêu chí đạt: 2/2**

**Số lượng tiêu chí không đạt: 0**

## **Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục**

### **Mở đầu**

Nhà trường luôn thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục và có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, tổ chức hiệu quả các hoạt động dự giờ thăm lớp, phong trào hội giảng để cải tiến phương pháp dạy học và tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động tập thể. Thời khóa biểu của nhà trường được xây dựng hợp lí. Triển khai và thực hiện tốt kế hoạch phổ cập giáo dục đúng độ tuổi, đồng thời tổ chức có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ giáo dục. Có các biện pháp cải tiến nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục. Nền nếp kỷ cương trong hoạt động dạy học được giữ vững. Học sinh được học trong một môi trường Thân thiện – Xanh – Sạch – Đẹp - An toàn. Chính vì thế kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong trường luôn ổn định và từng bước được nâng cao.

### **Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường**

#### *Mức 1*

a) *Đảm bảo thực hiện đúng, đủ chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học (chương trình tiểu học) và các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lí nhà nước về giáo dục;*

b) *Đảm bảo đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, nhu cầu của học sinh và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đảm bảo chất lượng, hiệu quả;*

c) *Giải trình khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận; thực hiện đầy đủ và rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời*

#### *Mức 2*

a) *Đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lí giáo dục;*

b) *Được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### *Mức 1*

a) Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của ngành, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục, xây dựng thời khóa biểu riêng cho từng khối, lớp và các giáo viên chuyên. Các tổ chuyên môn có kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, GV lập kế hoạch, đăng ký giảng dạy trước 1 tuần để dựa vào đó xây dựng kế hoạch dạy học đồng thời lồng ghép các nội dung giáo dục vào các môn học một cách phù hợp. GV có kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh khó khăn nhằm nâng cao chất lượng đại trà, đẩy mạnh mũi nhọn. Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo từng năm học trong đó có kế hoạch từng tháng cụ thể. Thực hiện chương trình, kế hoạch GD theo đúng quy định, đảm bảo yêu cầu mục tiêu GD Tiểu học, phù hợp với đối tượng HS. Tích hợp, lồng ghép các nội dung học tập theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, GD quốc phòng và an ninh, GD kỹ năng

sống, GD an toàn giao thông, bảo vệ môi trường... trong một số môn học và hoạt động GD. [H5-5.1-01];[H5-5.1-02];[H5-5.1-03];

b) Kế hoạch của nhà trường có sự cân đối giữa các nội dung giáo dục phẩm chất, năng lực đảm bảo cho HS được phát triển toàn diện. Các nội dung giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt tập thể theo chủ đề, chủ điểm, vui chơi, giao lưu văn nghệ, trải nghiệm, ... được nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý HS tiểu học, tạo điều kiện để các em phát huy tính chủ động, sáng tạo. [H5-5.1-04];[H5-5.1-05];

c) Các kế hoạch được tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đóng góp ý kiến xây dựng, được nhà trường trình với lãnh đạo địa phương, với phòng VHXH với CMHS và đã được thông qua phòng VHXH sau Hội nghị cán bộ quản lý, viên chức, người lao động hằng năm. [H5-5.1-06];

## Mức 2

a) Việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường mỗi năm học luôn tuân thủ nghiêm túc chỉ đạo chuyên môn của cơ quan quản lý GD cấp trên từ đầu năm học và mỗi khi nhận được các văn bản mới chỉ đạo của cấp trên như quy định về đánh giá HS, các cuộc thi, các cuộc giao lưu, các phong trào, nhà trường đã kịp thời triển khai tới toàn thể CB, GV và NV và bổ sung vào các kế hoạch. Năm học 2025 - 2026, nhà trường thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với cả 5 khối lớp và triển khai đánh giá HS theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT; [H5-5.1-07];

b) Các kế hoạch của nhà trường rất cụ thể, tỉ mỉ, có sự tham gia đóng góp ý kiến của CB, GV, NV, HS và các lực lượng giáo dục khác. Kế hoạch của nhà trường được phổ biến công khai tới CB, GV, NV, HS, CMHS và cộng đồng để cùng phối hợp và giám sát thực hiện. [H5-5.1-08];

## 2. Điểm mạnh

Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng theo đúng quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện và phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đã được giải trình và được cấp trên phê duyệt, được công khai đến các thành viên trong trường và cộng đồng. Nhà trường luôn cập nhật và thực hiện đầy đủ các quy định về chuyên môn của các cơ quan quản lý GD.

## 3. Điểm yếu : không

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Phổ biến và tuyên truyền kế hoạch giáo dục tới các thành viên trong trường và cộng đồng trong các buổi họp, giao ban trong nhà trường và các buổi họp với địa phương.	HT, PHT, GV, NV	Triển khai trên trang Web của trường	Hội nghị CMHS, kì họp HỌND phường	

Xây dựng và thông qua chương trình phối hợp giữa nhà trường với các ban, ngành, đoàn thể của địa phương trong việc tổ chức một số hoạt động giáo dục của trường.	HT, PHT, TPT Đội,	Tham mưu tổ chức hội nghị GD có đủ các ban, ngành, đoàn thể	Hội nghị giao ban tại phường	
--	-------------------	---	------------------------------	--

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/Không đạt	Chỉ báo	Đạt/Không đạt	Chỉ báo	Đạt/Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	-	
b	Đạt	b	Đạt	-	
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt			

**Kết quả:** Đạt Mức 2

### Tiêu chí 5.2: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

#### Mức 1

a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục;

b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường;

c) Thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.

#### Mức 2

a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;

b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

#### Mức 3

Hàng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

### 1. Mô tả hiện trạng

#### Mức 1

a) Nhà trường tổ chức dạy đủ các môn học bắt buộc theo quy định của Bộ GD&ĐT gồm: Toán, Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lý, Đạo đức, Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục. Dạy hoạt động trải nghiệm đối với lớp 1,2,3,4,5. Dạy công nghệ với lớp 3,4,5. Tổ chức dạy 2 môn tự chọn là Tiếng Anh cho HS từ lớp 1,2; dạy Tiếng Anh theo CT GDPT 2018 đối với lớp 3,4,5. Dạy Tin học cho HS từ lớp 3 đến lớp 5. 100% HS của trường được học 9-10 buổi/tuần. Thời lượng các môn học được thực hiện theo quy

định tại Chương trình phổ thông cấp Tiểu học. Nhà trường còn tổ chức cho HS tham gia các hoạt động GD kĩ năng sống, hoạt động ngoại khóa ngoài giờ lên lớp như làm vệ sinh môi trường, các hoạt động tập thể theo chủ đề, chủ điểm,... [H5-5.2-01];[H5-5.2-02];

b) Nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học phù hợp với đối tượng HS, điều kiện nhà trường đảm bảo nội dung dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất; sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học để vận dụng phương pháp, kỹ thuật, hình thức dạy học tích cực vào thực tế giảng dạy. Trong thời gian qua, GV áp dụng các phương pháp dạy học tích cực như: Dạy học theo phương pháp trải nghiệm, dạy ngoài không gian lớp học, áp dụng phương pháp bàn tay nặn bột, dạy Mỹ thật theo phương pháp Đan Mạch, dạy học tại thư viện... đảm bảo mục tiêu GD đề ra. Các GV xây dựng đầy đủ kế hoạch bài dạy đảm bảo hiệu quả khi lên lớp. GV các tổ khối SHCM định kì 2 lần/tháng theo hướng nghiên cứu bài học để thống nhất vận dụng vào thực tế giảng dạy. GV Tổng phụ trách Đội có đủ hồ sơ về công tác Đội.

[H5-5.2-03]; [H5-5.2-04];

c) Năm học 2025-2026, học sinh toàn trường thực hiện đánh giá theo Thông tư 27 ngày 04/09/2020 của BGD; Trong quá trình đánh giá HS, các đ/c GV đã nhận xét cụ thể từng HS về từng năng lực, phẩm chất và nêu những biện pháp cần thực hiện trong thời gian tiếp theo, tất cả các nội dung đánh giá đều vì sự tiến bộ của HS, coi trọng việc động viên khuyến khích sự cố gắng của HS, giúp HS phát huy nhiều nhất khả năng, đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan. [H5-5.2-05];[H5-5.2-06]

## Mức 2

a) Trên cơ sở kế hoạch GD đã xây dựng, nội dung chương trình đã lựa chọn, nhà trường xây dựng thời khóa biểu cho từng lớp, từng GV. Phân cấp kí duyệt kế hoạch bài dạy theo lịch cụ thể vào thứ sáu hàng tuần, thường xuyên dự giờ, thăm lớp, phân tích đánh giá chất lượng sau mỗi kì khảo sát,... Các biện pháp trên đã giúp quản lý nhà trường giám sát hiệu quả việc thực hiện đúng kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy. 100% GV của trường đã thực hiện đúng kế hoạch GD, không cắt xén, bỏ giờ, bỏ buổi, đã lựa chọn những nội dung và hình thức dạy học phù hợp và đáp ứng với yêu cầu, khả năng nhận thức của HS. Một số phương pháp dạy học tích cực đã được áp dụng như phương pháp "Bàn tay nặn bột", dạy ngoài không gian lớp học, dạy học theo hướng trải nghiệm, tăng cường thực hành và ứng dụng các kiến thức thực tế. [H5-5.2-07];[H5-5.2-08]

b) Ngay từ đầu năm học, nhà trường và GV chủ nhiệm các lớp tiến hành theo dõi và phân loại từng đối tượng HS để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HS năng khiếu trong từng tiết học và trong từng mạch kiến thức. Song song với việc bồi dưỡng các em HS có năng khiếu, nhà trường quản lí chặt chẽ sát sao việc phụ đạo cho HS gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện. GV chủ nhiệm đã gặp gỡ gia đình những HS đó để tìm hiểu nguyên nhân, phối hợp cùng với gia đình có kế hoạch phụ đạo thêm cho các em, những HS này được phụ đạo ngay trong từng giờ lên lớp. [H5-5.2-09];[H5-5.2-10];

## Mức 3

Sau mỗi kì kiểm tra, sau mỗi học kì, mỗi năm học, nhà trường đã tổ chức rà soát,

phân tích, đánh giá hiệu quả, tác động của các biện pháp tổ chức các hoạt động để tìm ra nguyên nhân, biện pháp khắc phục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của GV, HS. Công tác rà soát được tiến hành trong các buổi SHCM, họp hội đồng Sư phạm.

[H5-5.2-11];[H5-5.2-12];

## 2. Điểm mạnh

Thực hiện CT GDPT 2018, đa số GV đã nắm bắt được các kỹ thuật dạy học và tổ chức lớp học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực HS.

Nhà trường đã lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp, đáp ứng được khả năng nhận thức của HS và điều kiện thực tế của địa phương. Nội dung dạy học, GD của nhà trường có sự cân đối hài hòa, đảm bảo mục tiêu phát triển toàn diện HS.

## 3. Điểm yếu

Nhiều GV tuổi nghề còn trẻ nên chưa có nhiều kinh nghiệm về công tác chủ nhiệm lớp.

Tỉ lệ học sinh đạt giải trong các kì giao lưu, thi tuyển vào trường Trung học Cơ sở Trần Đăng Ninh mặc dù đã cao hơn các năm trước song số lượng chưa nhiều.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Tăng cường tự học, sinh hoạt chuyên môn các chuyên đề về chương trình, sách giáo khoa theo chương trình GDPT 2018	BGH		Đầu năm học	
Tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, quan tâm đến các cuộc thi tiếng Anh. Động viên CMHS, HS dự thi trường THCS chất lượng cao với những HS có năng lực.	BGH, GV, CMHS	Bồi dưỡng HS ngay trên lớp	Trong năm học	

## 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	b	Đạt	-	
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt		Đạt	

**Kết quả:** Đạt Mức 3

### Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác

#### Mức 1

a) Đảm bảo theo kế hoạch;

b) Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện của nhà trường;

c) Đảm bảo cho tất cả học sinh được tham gia.

#### Mức 2

Được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo.

#### Mức 3

Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh.

### 1. Mô tả hiện trạng

#### Mức 1

a) Hàng năm, nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục như: Hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, hoạt động vui chơi, hoạt động theo chủ đề chủ điểm để chào mừng các ngày lễ lớn, hoạt động bảo vệ môi trường. Các buổi tuyên truyền về phòng chống bệnh dịch, phòng chống tai nạn giao thông,... Nhà trường chỉ đạo các bộ phận, cá nhân phụ trách thực hiện nghiêm túc kế hoạch đã xây dựng. [H5-5.3-01];[H5-5.3-02];[H5-5.3-03]

b) Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện nhà trường. Đ/c Phó hiệu trưởng dựa trên kế hoạch nhiệm vụ năm học để lập kế hoạch và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của nhà trường: HĐTN, hội vui học tập, tham quan - trải nghiệm học tập... Kế hoạch nêu rõ đặc điểm, tình hình nhà trường, phân đầu và đề ra các biện pháp thực hiện cụ thể cho từng tuần, tháng. Từng nội dung của các hoạt động, nhà trường phân công cụ thể cho từng thành viên phụ trách. Tổng phụ trách Đội dựa trên hướng dẫn của Thành Đoàn, PGD, kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động Đội cho từng tháng và cả năm học. TPT phụ trách các buổi sinh hoạt tập thể, văn nghệ, đội sao đỏ, các phong trào quyên góp, ủng hộ và trực tiếp theo dõi, đánh giá kết quả ngoài giờ lên lớp; tổ chức tốt hoạt động giữa giờ: Thể dục, múa hát tập thể. Liên Đội có đội văn nghệ, đội thể dục Aerobic thường xuyên tham gia biểu diễn nhân dịp lễ, các ngày kỉ niệm lớn ở trường và địa phương. Tổ chức các trò chơi dân gian phong phú. Cuối tuần, các lớp tổ chức làm vệ sinh trường lớp, góp phần làm xanh - sạch - đẹp trường lớp. Mỗi lớp nhận chăm sóc bồn hoa, cây cảnh qua đó giáo dục ý thức tự giác bảo vệ môi trường cho các em. [H5-5.3-04];[H5-5.3-05]

c) Các hoạt động nhà trường tổ chức đảm bảo 100% học sinh đều được tham gia có sự hưởng ứng nhiệt tình của GV, CMHS. [H5-5.2-06];[H5-5.3-07]

#### Mức 2

Các hoạt động NGLL của nhà trường được xây dựng kế hoạch tổ chức cụ thể, chi tiết. Hàng năm HS được tham gia các hoạt động công ích tại địa phương, tham gia tìm hiểu An toàn giao thông, tập huấn kĩ năng PCCC, cứu nạn cứu hộ, làm các sản phẩm STEM,... Nhà trường đã khuyến khích HS đưa ra mong muốn, ý tưởng và tự tổ chức thực hiện ý tưởng của mình, GV là người định hướng, hỗ trợ các em. Chính vì vậy, HS rất chủ

động và tự tin thể hiện khả năng của mình.[H5-5.3-08];[ H5-5.3-09]

### Mức 3

Căn cứ vào khả năng và trình độ năng lực của từng đối tượng học sinh để GV lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phù hợp. Các em được tăng cường về kỹ năng sống thông qua chương trình giáo dục kỹ năng sống POKI. [H5-5.3-10]

## 2. Điểm mạnh

Kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp được triển khai cụ thể, bám sát nhiệm vụ năm học của nhà trường, chú trọng các hoạt động nâng cao năng lực, phẩm chất học sinh. Hàng tuần, hàng tháng đều có đánh giá kết quả hoạt động ngoài giờ lên lớp vào các giờ sinh hoạt tập thể vào sáng thứ hai và thứ sáu hàng tuần. Học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp tinh thần tự giác và tích cực, có nề nếp. Chất lượng các buổi sinh hoạt dưới cờ được cải thiện, phong phú về hình thức và nội dung.

Các hoạt động ngoại khoá của nhà trường luôn nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của chính quyền địa phương, của các tổ chức đoàn thể đặc biệt là CMHS.

## 3. Điểm yếu

Kinh phí để tổ chức các hoạt động ngoại khoá còn hạn hẹp.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động GD KNS cụ thể ngay từ đầu năm học	BGH, TPT	Tài liệu	Đầu năm học	
Huy động các nguồn ủng hộ từ CMHS và các nhà hảo tâm	BGH, GV		Trong các năm học	10 triệu/ năm học

## 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	-		-	
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt		Đạt	

**Kết quả:** Đạt Mức 3

## Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục tiểu học

### Mức 1

- Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo phân công;
- Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%;
- Quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định.

*Mức 2*

*Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%.*

*Mức 3*

*Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 98%.*

**1. Mô tả hiện trạng****Mức 1**

a) Nhà trường đã kết hợp với trường Trung học Cơ sở Mỹ Xá, trường Mầm non Mỹ Xá, công an, tổ dân phố, các tổ chức đoàn thể trong trường để làm tốt công tác phổ cập giáo dục. Hằng năm, nhà trường phân công giáo viên, nhân viên đi điều tra phổ cập ở các tổ trong phường Mỹ Xá ( cũ) vào dịp đầu tháng 8 và tiến hành điều tra, rà soát hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục xóa mù chữ, đối khớp số liệu với các cấp học trong xã đảm bảo số liệu chính xác, liên thông giữa các cấp học. Thực hiện các biện pháp để duy trì sĩ số, huy động trẻ khuyết tật tới lớp, không có học sinh bỏ học giữa chừng. Phường Thành Nam được công nhận đạt Chuẩn Giáo dục phổ cập tiểu học mức độ 3. [H5-5.4-01];[H5-5.4-02]

b) Hằng năm, nhà trường đã tổ chức và thực hiện tốt "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường", huy động 100% trẻ 6 - 14 tuổi đi học. Tổ chức cho 100% học sinh tham gia học 9 buổi/tuần. [H5-5.4-03]

c) Các loại hồ sơ phổ cập như sổ đăng bộ, sổ chuyên đi chuyển đến, phần mềm phổ cập được nhà trường cập nhật thông tin đầy đủ, chính xác đảm bảo sự liên thông giữa các cấp học và lưu trữ đúng quy định. [H5-5.4-01];[H5-5.4-02];[H5-5.4-04];[H5-5.4-05]

**Mức 2**

Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền kế hoạch tuyển sinh vào lớp 1, CMHS trên địa bàn đều nắm bắt kịp thời kế hoạch tuyển sinh vì thế tỷ lệ trẻ em 6 tuổi trên địa bàn phường vào lớp 1 đạt tỉ lệ 100%. Bên cạnh đó, vận động và tiếp nhận trẻ em khuyết tật tới trường học hòa nhập.[H5-5.4-03]

**Mức 3**

Hằng năm, tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi trên địa bàn phường vào lớp 1 đạt tỉ lệ 100%. [H5-5.4-03]

**2. Điểm mạnh**

Cán bộ quản lý, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, năng động, sáng tạo, có khả năng tham mưu và triển khai kế hoạch phổ cập có hiệu quả.

Nhà trường có bộ hồ sơ phổ cập đầy đủ, khoa học, số liệu chính xác, khớp các loại hồ sơ và được quản lý bằng phần mềm phổ cập giáo dục.

Nhà trường đã tham mưu với chính quyền địa phương phối hợp với các bậc học trong xã để liên kết cùng điều tra: liên kết với bậc mầm non để có số liệu đầy đủ đối với trẻ 5 và 6 tuổi, trường Trung học Cơ sở với trẻ từ 12-14 tuổi nhằm huy động triệt để trẻ đi học. Trường còn phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để vận động con em đến trường, nhất là vận động học sinh khuyết tật học hoà nhập đạt tỷ lệ cao.

Nhà trường luôn làm tốt công tác phối hợp với các lực lượng xã hội, đoàn thể và chính quyền địa phương trong công tác phổ cập giáo dục. Số liệu phổ cập được quản lý

bằng phần mềm vi tính rất thuận tiện cho việc cập nhật theo dõi, thống nhất đảm bảo tính chính xác.

### 3. Điểm yếu

Công tác điều tra gặp khó khăn vì người dân về tạm trú làm việc trong các khu công nghiệp đông và luôn biến động.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Phối hợp với chính quyền cơ sở ở phường hỗ trợ cùng điều tra	BGH, GV	Kế hoạch, thời gian, tài liệu	Thường xuyên	10 triệu đồng/ năm học
Tăng cường lực lượng làm công tác phổ cập đối chiếu, thống kê số liệu	BGH, CB, GV, NV	Kế hoạch, thời gian, tài liệu	Đầu năm học	2 triệu đồng/ năm học

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	-		-	
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt		Đạt	

**Kết quả:** Đạt Mức 3

### Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục

#### Mức 1

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 75%;
- Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 70%;
- Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.

#### Mức 2

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 90%;
- Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 85%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 75%;

#### Mức 3

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 95%;
- Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%;

### 1. Mô tả hiện trạng

### Mức 1

a) Tập thể CB, GV trong nhà trường luôn chú trọng đến công tác nâng cao chất lượng giáo dục, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực của học sinh, đồng thời tăng cường các biện pháp giúp đỡ học sinh yếu đạt được chuẩn kiến thức, kỹ năng theo quy định của từng khối lớp. Vì vậy hiệu quả giáo dục của nhà trường luôn ổn định, tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học hằng năm đều đạt tỉ lệ từ 98,9% trở lên. Tỉ lệ HS hoàn thành chương trình lớp học trong năm học qua như sau:

***Hoàn thành chương trình lớp học: khối 1,2,3,4: 1187/1187 HS đạt 100%***

[H5-5.5-01];[H5-5.5-02];

b) Hằng năm, tỉ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học của nhà trường đều đạt tỉ lệ 100%.

***Hoàn thành chương trình tiểu học:Khối 5 có 349/349 HS đạt 100%***

[H5-5.5-01];[H5-5.5-03];

c) Tỉ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học trong các năm học của nhà trường đạt tỉ lệ 100%. [H5-5.5-01];[H5-5.5-03];

### Mức 2

a) Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học trong các năm học đều đạt tỉ lệ từ 98,9% đến 100%. [H5-5.5-01];[H5-5.5-02];[H5-5.5-03]

b) Tỉ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học trong các năm học đều đạt tỉ lệ từ 99,4% đến 100%. Tỉ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành và đang học chương trình Tiểu học trong năm qua đạt 100%. [H5-5.5-01];[H5-5.5-03];[H5-5.5-04]

### Mức 3

a) Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học trong các năm học đều đạt trên 95% [H5-5.5-01];[H5-5.5-02];[H5-5.5-03]

b) Tỉ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học trong các năm học đều đạt trên 90% [H5-5.5-01];[H5-5.5-03];[H5-5.5-04]

## 2. Điểm mạnh

Nhà trường có chất lượng giáo dục ở mức cao, bền vững. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt từ 98,9% đến 100%; học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đều đạt từ 99,4% đến 100%.

## 3. Điểm yếu: không

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
Duy trì các biện pháp giúp nâng cao chất lượng đại trà đã thực hiện.	BGH, GV		Thường xuyên	
Tăng cường bồi dưỡng cho giáo viên dạy học theo định hướng phát triển năng lực, cá biệt hóa quá	BGH, GV		Thường xuyên	

trình dạy học, giúp phát huy tối đa năng lực của học sinh.				
--	--	--	--	--

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	a	Đạt
b	Đạt	b	Đạt	b	Đạt
c	Đạt	-		-	
Đạt		Đạt		Đạt	

**Kết quả:** Đạt Mức 3

### Kết luận về Tiêu chuẩn 5

#### Điểm mạnh

Trong năm qua, nhà trường luôn chỉ đạo thực hiện tốt việc dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018. Phối hợp với các đoàn thể, tổ chức trong và ngoài nhà trường rèn kỹ năng sống cho học sinh. Thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học, kế hoạch dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định về chuyên môn của UBND phường Thành Nam; không có học sinh bỏ học; tỉ lệ học sinh lên lớp, hoàn thành chương trình tiểu học đều đạt tỉ lệ cao; Ngoài việc tổ chức dạy học, nhà trường luôn tích cực tổ chức các hoạt động giáo dục khác giúp học sinh được trải nghiệm và phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, phát triển được các năng lực, phẩm chất của học sinh.

#### Điểm yếu

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên còn thiếu.

Vẫn còn một số giáo viên chưa linh hoạt sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

#### Kết quả

Tiêu chí	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chí 5.1		X	X	-
Tiêu chí 5.2		X	X	X
Tiêu chí 5.3		X	X	X
Tiêu chí 5.4		X	X	X
Tiêu chí 5.5		X	X	X

Số tiêu chí đạt: 5/5

Số tiêu chí không đạt: 0

### Phần III. KẾT LUẬN CHUNG

Căn cứ theo các thông tư, công văn hướng dẫn của Bộ GD-ĐT về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, căn cứ kết quả hoạt động của nhà trường trong những năm qua, trường Tiểu học Mỹ Xá tự đánh giá về mức độ đáp ứng các Quy định về tiêu chuẩn, thấy được các điểm mạnh, điểm yếu, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục trong tình hình mới.

Năm học 2025-2026, thực hiện thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT và TT số 22/TT/2024-BGDĐT, Hội đồng tự đánh giá trường Tiểu học Mỹ Xá đã tiến hành tự đánh giá chất lượng GD của nhà trường, kết quả đạt được cụ thể như sau:

- Mức 1

- + Số lượng tiêu chí đạt là 19/27 với tỉ lệ 70,4%
- + Số lượng tiêu chí không đạt là 8/27 với tỉ lệ 29,6%

- Mức 2

- + Số lượng tiêu chí đạt là 19/27 với tỉ lệ 70,4%
- + Số lượng tiêu chí không đạt là 8/27 với tỉ lệ 29,6%

- Mức 3

- + Số lượng tiêu chí đạt là 11/19 với tỉ lệ 57,9%
- + Số lượng tiêu chí không đạt là 8/19 với tỉ lệ 42,1

Với kết quả đánh giá như trên, nhà trường tự đánh giá duy trì trường tiểu học chuẩn Quốc gia Mức độ 1.

*TP Nam Định, ngày 30 tháng 5 năm 2026*

**T.M HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**HIỆU TRƯỞNG**

*Bùi Thị Hạnh Liên*